



THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102206 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/10/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 06/9/2019)

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL

Địa chỉ: Số 2, phố Chùa Bộc, P.Trung Tự, Q.Đống Đa, TP.Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 38522102/38524555 Fax: (84-24) 38525770

Website: www.hanel.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT

Địa chỉ: Tầng 6, Số 79 Lý Thường Kiệt, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84-24) 3728 0921

Fax: (84-24) 3728 0920

Website: www.tvsi.com.vn

Phụ trách công bố thông tin

Bà: Đặng Quỳnh Trang

Chức vụ: Thư ký Hội đồng quản trị

Số điện thoại: 0978701167

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	2
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	2
1.1. Giới thiệu chung.....	2
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch	2
1.3. Lịch sử hình thành và phát triển.....	3
1.4. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty	4
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	4
2.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức.....	4
2.2. Diễn giải	6
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông sáng lập	9
3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 16/12/2019.....	9
3.2. Cổ đông sáng lập.....	9
3.3. Cơ cấu cổ đông tại ngày 16/12/2019.....	9
4. Danh sách công ty con, công ty liên doanh, liên kết.....	10
4.1. Khối các công ty con.....	10
4.2. Khối các công ty liên doanh.....	16
5. Hoạt động kinh doanh	26
5.1. Về lĩnh vực công nghệ thông tin	26
5.2. Về lĩnh vực thương mại	27
5.3. Về lĩnh vực đầu tư dự án cơ sở hạ tầng, bất động sản	27
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hai năm gần nhất và 6 tháng đầu năm 2019	28
6.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ năm 2017, năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019	28
6.2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017 và năm 2018	33
7. Vị thế của Công ty so với các công ty khác trong cùng ngành.....	37
7.1. Vị thế của Công ty trong ngành.....	37
7.2. Triển vọng phát triển của ngành	42
7.3. Đánh giá về sự phù hợp trong định hướng phát triển của Công ty so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới	43
8. Chính sách đối với người lao động	43

8.1	Số lượng người lao động trong Công ty.....	43
8.2	Chính sách với người lao động	44
9.	Chính sách cổ tức	45
10.	Tình hình hoạt động tài chính.....	46
10.1.	Các chỉ tiêu cơ bản.....	46
10.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	60
11.	Tài sản	60
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	62
13.	Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Công ty	64
14.	Thông tin bổ sung về những cam kết của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)	65
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán khi đăng ký Upcom.....	65
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	66
1.	Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, Kế toán trưởng.....	66
2.	Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty	78

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1:	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 16/12/2019	9
Bảng 2:	Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/12/2019	10
Bảng 3:	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ năm 2017, năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019	28
Bảng 4:	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017 và năm 2018	33
Bảng 5:	Số lượng lao động tại ngày 30/06/2019	43
Bảng 6:	Thu nhập bình quân qua các năm	45
Bảng 7:	Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất	45
Bảng 8:	Số dư các quỹ	46
Bảng 9:	Dư nợ vay	47
Bảng 10:	Danh mục các khoản phải thu	49
Bảng 11:	Danh mục các khoản phải trả	53
Bảng 12:	Hàng tồn kho	56
Bảng 13:	Đầu tư tài chính	56
Bảng 14:	Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất năm 2017 và năm 2018	60
Bảng 15:	Tình hình tài sản cố định	60
Bảng 16:	Tài sản dở dang dài hạn	61
Bảng 17:	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019, 2020 của Công ty mẹ	62

DANH MỤC HÌNH ẢNH

Hình 1:	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	4
---------	---	---

CÁC KHÁI NIỆM TỪ VIẾT TẮT

HANEL/ Công ty	:	Công ty Cổ phần Hanel
UBND	:	Ủy ban nhân dân
ĐKDN	:	Đăng ký doanh nghiệp
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
BKS	:	Ban kiểm soát
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CN	:	Chi nhánh
BHYT	:	Bảo hiểm y tế
BHTN	:	Bảo hiểm thất nghiệp
CNTT	:	Công nghệ thông tin
TNDN	:	Thu nhập doanh nghiệp
GTGT	:	Giá trị gia tăng
BCTC	:	Báo cáo tài chính
VĐL	:	Vốn điều lệ
DTT	:	Doanh thu thuần
NĐTNN	:	Nhà đầu tư nước ngoài
CTCP	:	Công ty Cổ phần

Những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh nghiệp năm 2014, Luật chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán và các văn bản luật hướng dẫn.

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung

Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL
 Tên giao dịch quốc tế : HANEL JOINT STOCK COMPANY
 Tên viết tắt : HANEL
 Trụ sở chính : Số 2, phố Chùa Bộc, P.Trung Tự, Q.Đống Đa, Hà Nội
 Điện thoại : (84-24) 38522102/38524555
 Fax : (84-24) 38525770
 Website : www.hanel.com.vn
 Logo :



Giấy chứng nhận ĐKDN : 0100102206 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần số đầu ngày 26/10/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 06/9/2019

Người đại diện theo pháp luật : Bùi Thị Hải Yến – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Vốn điều lệ đăng ký : 1.926.000.000.000 đồng

Vốn điều lệ thực góp : 1.926.000.000.000 đồng

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Điện, điện tử, công nghệ thông tin;
- Đào tạo nghề công nghệ cao;
- Bất động sản;
- Hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao, khu công nghiệp phụ trợ...

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần.
- Mã chứng khoán: HNE.
- Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 192.600.000 cổ phiếu (*Một trăm chín mươi hai triệu, sáu trăm nghìn cổ phiếu*).
- Tổng số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: 32.900 cổ phiếu tại ngày 16/12/2019, cụ thể:

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Thời hạn
Cổ đông là CB CNV Công ty	11.300	Theo thời hạn cam kết làm việc (trong đó có 3.000 cổ phiếu của thành viên HĐQT mua theo cam kết thời gian làm việc)
Thành viên HĐQT	21.000	Không quy định thời hạn (chỉ được giao dịch khi HĐQT chấp thuận hoặc không còn là thành viên HĐQT)
Cổ phiếu quỹ	600	Hạn chế bán cổ phiếu quỹ sau 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt mua lại gần nhất từ ngày 05/12/2019 đến ngày 05/6/2020

- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty tuân theo quy định tại Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán; Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tỷ lệ nắm giữ của cổ đông nước ngoài (bao gồm tổ chức và cá nhân) tại ngày 16/12/2019 là 0 cổ phần, tương ứng với 0% vốn điều lệ.

1.3. Lịch sử hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Hanel (Hanel) tiền thân là Công ty Điện tử Hà Nội, được thành lập vào năm 1984 theo Quyết định số 8733/QĐ/TCCQ của UBND Thành phố Hà Nội.

Năm 2004, Công ty Điện tử Hà Nội thực hiện thí điểm chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 104/2004/QĐ-UB của UBND Thành phố Hà Nội.

Năm 2010, Công ty thực hiện chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty TNHH một thành viên và đổi tên thành Công ty TNHH một thành viên Hanel theo Quyết định số 3463/QĐ-UBND và Quyết định số 4950/QĐ-UBND của UBND Thành phố Hà Nội.

Năm 2015 phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Hanel được UBND TP. Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 5812/QĐ-UBND.

Ngày 20/4/2016, Công ty tổ chức chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng, cụ thể:

- + Số lượng cổ phần chào bán công khai: 19.134.200 cổ phần, chiếm 9,94% vốn điều lệ.
 - + Với giá khởi điểm là 10.000 đồng/cổ phần.
 - + Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
 - + Địa điểm: Số 02, Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội
 - + Giá đấu thành công thấp nhất: 10.000 đồng/cổ phần.
 - + Giá đấu thành công cao nhất: 15.000 đồng/cổ phần.
 - + Giá đấu thành công bình quân: 10.003,8 đồng/cổ phần.
 - + Tổng số cổ phần trúng đấu giá và thanh toán: 3.894.400 cổ phần.
- Ngày 27/4/2016, Công ty thực hiện bán cổ phần cho người lao động trong Công ty, cụ thể:
 - + Số lượng cổ phần chào bán công khai: 125.800 cổ phần, chiếm 0,06% vốn điều lệ.
 - + Giá bán cổ phần ưu đãi: bằng 60% giá đấu thành công thấp nhất của cuộc đấu giá công khai đối với cổ phần ưu đãi cho người lao động theo năm làm việc trong khu vực nhà nước tại doanh nghiệp.
 - + Giá bán cổ phần theo năm cam kết làm việc: là giá đấu thành công thấp nhất trong đợt đấu giá công khai đối với cổ phần bán cho người lao động theo cam kết làm việc lâu dài tại công ty cổ phần.
 - + Số lượng cổ phần chào bán thành công: 91.200 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ.

- Ngày 10/5/2016, Công ty chào bán cho Nhà đầu tư chiến lược, cụ thể:
 - + Số lượng cổ phần chào bán công khai: 117.486.000 cổ phần, chiếm 61,00% vốn điều lệ.
 - + Với giá khởi điểm là: Giá bán cổ phần cho Nhà đầu tư chiến lược là giá bán do Ban chỉ đạo CPH thỏa thuận trực tiếp với các nhà đầu tư chiến lược nhưng không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất của cuộc đấu giá công khai.
 - + Số lượng cổ phần chào bán thành công: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

Ngày 23/6/2017, Công ty TNHH MTV Hanel tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu, chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Hanel với vốn điều lệ 1.926.000.000.000 đồng, tương đương 192.600.000 cổ phần phổ thông với mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong đó, Nhà nước nắm giữ 97,93%, còn lại 2,07% do người lao động, nhà đầu tư thông thường nắm giữ.

Ngày 27/6/2017, Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102206 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/10/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 27/06/2017, vốn điều lệ của Công ty là 1.926.000.000.000 đồng.

Ngày 13/12/2018, Công ty TNHH MTV Hanel đã ký Biên bản bàn giao doanh nghiệp cho Công ty Cổ phần Hanel tại thời điểm 27/06/2017.

Ngày 06/9/2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi đăng ký kinh doanh lần thứ 5 cho Công ty số 0100102206 ngày 06/9/2019 với vốn điều lệ là 1.926.000.000.000 đồng.

Từ một doanh nghiệp điện tử ban đầu chỉ có vài chục nhân sự, chủ yếu là các cán bộ khoa học kỹ thuật với nhiệm vụ ban đầu chủ yếu là nghiên cứu sản xuất, lắp ráp, sửa chữa các sản phẩm máy thu hình, radio. Ngày nay, Công ty Cổ phần Hanel đã trở thành một doanh nghiệp tiên phong về công nghệ, tri thức của Thủ đô và cả nước, phát triển bền vững dựa trên nền tảng sáng tạo và công nghệ, với những dự án, sản phẩm góp phần hiện đại hóa đất nước. Công ty Hanel hiện có 11 công ty con, 22 công ty liên doanh, liên kết (trong đó có 04 đơn vị, Công ty Hanel chưa thực hiện góp vốn) và khoảng 7.000 người lao động, hoạt động kinh doanh đa ngành nghề trong đó chủ chốt là công nghệ thông tin, đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu công viên phần mềm, khu công nghiệp phụ trợ...

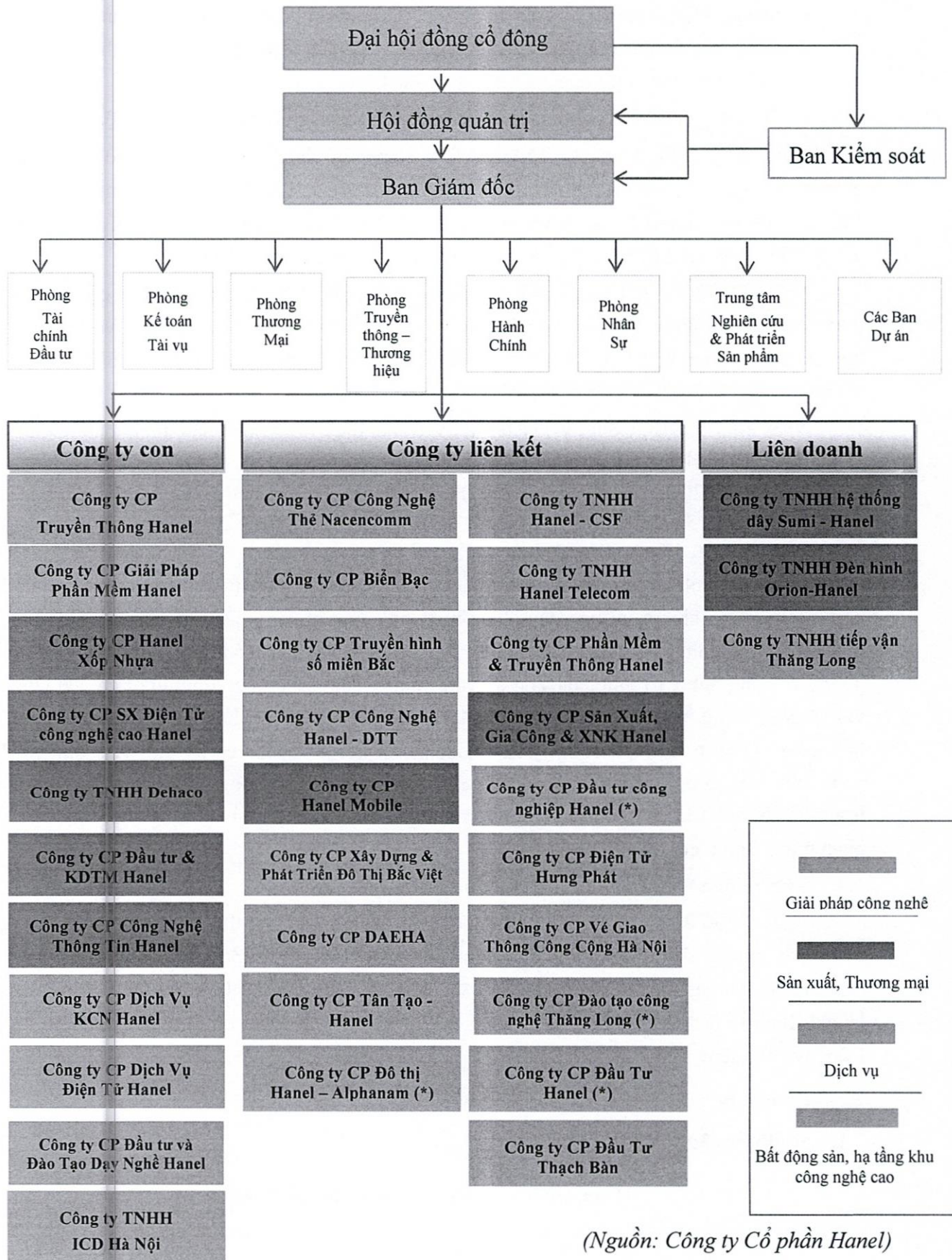
1.4. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Ngày 27/6/2017, Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100102206 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 26/10/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 06/9/2019, vốn điều lệ của Công ty là 1.926.000.000.000 đồng. Kể từ khi chuyển sang công ty cổ phần cho tới nay, Công ty chưa tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

2.1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức

Hình 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Hanel)

(* *Ghi chú: Thời điểm hiện tại, Công ty chưa thực hiện góp vốn vào 04 công ty: CTCP Đô thị Hanel – Alphanam, CTCP Đầu tư Hanel, CTCP Đầu tư Công nghiệp Hanel và CTCP Đào tạo công nghệ Thăng Long. Tuy nhiên, Công ty dự kiến sẽ góp vốn vào 04 công ty trên với tỷ lệ góp vốn như sau: CTCP Đô thị Hanel – Alphanam (tỷ lệ góp vốn 20% vốn điều lệ), CTCP Đầu tư Hanel (tỷ lệ góp vốn 30% vốn điều lệ), CTCP Đầu tư Công nghiệp Hanel (tỷ lệ góp vốn 15% vốn điều lệ) và CTCP Đào tạo công nghệ Thăng Long (tỷ lệ góp vốn 20% vốn điều lệ).*

2.2. Diễn giải

❖ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

❖ Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra nhằm thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và pháp luật về những công việc thực hiện theo quyền và nghĩa vụ được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

❖ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ hội đồng quản trị do Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định.

❖ Tổng Giám đốc

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

❖ Phó Tổng giám đốc

Phó Tổng Giám đốc giúp việc cho Tổng Giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực của Công ty theo sự phân công hoặc ủy quyền của Tổng Giám đốc.

❖ Các Phòng, Ban chức năng của Công ty

- Phòng Tài chính Đầu tư

- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về chiến lược đầu tư, quản lý dự án đầu tư của Công ty, quản lý các danh mục đầu tư, tìm kiếm dự án mới, quản lý và thực hiện đầu tư tài chính;
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về quản lý đất đai, công tác môi trường, chuyển nhượng Bất động sản, quản lý mua sắm lớn trong toàn Công ty (tài sản cố định); quản lý vốn, quản lý dòng tiền và tài sản Công ty; quản lý vốn và tài sản của Công ty tại các công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết và các khoản đầu tư bên ngoài;
- + Đề xuất các hình thức và giải pháp cần thiết nhằm thu hút, tạo lập và sử dụng hợp lý các nguồn tài chính, các quỹ tiền tệ phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao nhất;
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về xây dựng và thực hiện đề án tái cấu trúc;

thoái vốn doanh nghiệp;

- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc chấp hành các quy định về tài chính, tín dụng của Nhà nước cũng như của Công ty, thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc.

- **Phòng Kế toán Tài vụ**

- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về công tác hạch toán kế toán, quản lý sử dụng vốn và tài sản, thực hiện các nghĩa vụ thuế, tài chính đối với Nhà nước, trích lập các quỹ theo đúng quy định của pháp luật;
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về kế hoạch, phương án sử dụng vốn, tài chính trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư, đảm bảo hiệu quả và an toàn về tài chính trong ngắn hạn và dài hạn;
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về việc cập nhật áp dụng các cơ chế, chính sách của Nhà nước và các tổ chức tín dụng về thuế, tài chính, vốn và lãi suất vay, các ưu đãi về tài chính (nếu có), các chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến thuế, tài chính...;
- + Chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về công tác hạch toán, kế toán, kiểm toán, quyết toán thuế, thu nộp ngân sách, thu chi tài chính, xuất nhập vật tư, hàng hóa, tài sản, quản lý sổ sách, chứng từ gốc, quản lý quỹ... theo đúng quy định của Nhà nước.

- **Phòng Thương mại**

- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty và các công ty thành viên; kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các công ty thành viên;
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh, thương mại, mua bán, xuất nhập khẩu vật tư, linh kiện, hàng hóa, dịch vụ theo đúng pháp luật và đạt hiệu quả;
- + Tham mưu, giúp việc và tổ chức thực hiện về nghiên cứu, khảo sát, tổ chức thị trường trong nước và quốc tế, xúc tiến thương mại và khuyến trương thương hiệu Hanel;
- + Quản lý và tổ chức thực hiện về thủ tục xuất nhập khẩu, hợp đồng xuất nhập khẩu, hợp đồng kinh tế trong nước; mua bán và tiêu thụ hàng hóa, vật tư, linh kiện, phụ tùng;
- + Tư vấn, hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị thành viên về xuất nhập khẩu, kinh doanh, thương mại, thị trường.

- **Phòng Truyền thông – Thương hiệu**

- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về toàn bộ các hoạt động quản lý và phát triển thương hiệu, truyền thông, quảng cáo thương hiệu Công ty và thương hiệu các sản phẩm dịch vụ của Công ty, quản trị và phát triển quan hệ công chúng.
- + Trực tiếp thực hiện các hoạt động: quản lý thương hiệu, truyền thông và quảng cáo thương hiệu Công ty và thương hiệu các sản phẩm dịch vụ của Công ty, kiểm soát thông tin và hình ảnh thương hiệu của Công ty trên các kênh truyền thông, duy trì và phát triển mối quan hệ với các cơ quan truyền thông, biên tập và xuất bản các ấn phẩm truyền thông nội bộ và đối ngoại của Công ty.

- **Phòng Hành chính**

- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc quản lý và tổ chức thực hiện công tác: Tổng hợp, hành chính, quản trị, tuyên truyền theo quy định; thi đua khen thưởng; hoạt động đối nội, đối ngoại, an ninh, quốc phòng, nội chính, phòng cháy chữa cháy, môi trường, chăm sóc sức khỏe, y tế, quản lý văn thư lưu trữ, quản lý tài sản hữu hình của Công ty;
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về lĩnh vực Công nghệ thông tin trong nội bộ Công ty (bao gồm: hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, giải pháp công nghệ thông tin) nhằm tối ưu hóa hệ thống, bảo mật, an toàn dữ liệu;
- + Tham mưu, giúp việc và trực tiếp tổ chức hoạt động chức năng Văn phòng Đảng ủy;
- + Tham mưu, giúp việc, hỗ trợ và quản lý hoạt động về mặt hành chính cho Công đoàn Công ty thực hiện theo đúng quy định luật;
- + Trực tiếp tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước Công ty và trước pháp luật các công việc về hành chính, quản trị, an ninh, an toàn, quản lý tài sản khối văn phòng Công ty, phương tiện vận chuyển, phòng cháy chữa cháy, văn thư lưu trữ, kho tàng, quản lý, điều hành phương tiện vận tải, cấp phát văn phòng phẩm, giám sát hoạt động chức năng văn phòng của các đơn vị thành viên;
- + Trực tiếp tổ chức quản lý và thực hiện hoạt động Công nghệ thông tin trong Văn phòng Công ty;
- + Phối hợp với tất cả các phòng ban, đơn vị trong Công ty để thực hiện các chức năng tổng hợp, đơn đốc kiểm tra việc thực hiện các kế hoạch công tác sau khi được phê duyệt; đơn đốc kiểm tra việc thực hiện Quy chế, Quy định và Điều lệ Công ty.
- **Phòng Nhân sự**
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về công tác quản lý, tuyển dụng, hoạch định phát triển nguồn nhân lực Công ty nhằm đáp ứng phù hợp với chiến lược phát triển và kế hoạch SXKD của Công ty;
- + Tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc về công tác tổ chức nhân sự, đào tạo, đánh giá và quản lý nhân sự; khen thưởng, kỷ luật người lao động nhằm đảm bảo người lao động, các bộ phận, phòng ban trong Công ty phối hợp làm việc đạt hiệu quả cao nhất và đảm bảo kỷ luật lao động;
- + Tham mưu giúp việc cho Tổng Giám đốc công tác xây dựng chế độ lương, thưởng, bảo hiểm và các chế độ đãi ngộ nhằm đảm bảo theo đúng Quy chế, Quy định, Điều lệ Công ty và đúng quy định của pháp luật; đồng thời thực hiện được sự công bằng, bình đẳng trong trả lương, thưởng nhằm thúc đẩy người lao động làm việc có hiệu quả;
- + Quản lý hành chính đội ngũ trợ lý, thư ký cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.
- **Trung tâm Nghiên cứu & Phát triển sản phẩm**
- + Tham mưu cho Tổng Giám đốc về chiến lược phát triển sản phẩm của Công ty.
- + Trực tiếp tổ chức nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và tổ chức triển khai thực hiện.
- + Tham gia đóng góp, tư vấn, phản biện các đề tài, dự án khoa học công nghệ của Công ty.
- **Các Ban dự án.**
- **Ban dự án khoa học công nghệ**
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về phương hướng, chương trình nghiên cứu,

phát triển khoa học công nghệ phù hợp với chiến lược của Công ty.

- + Trực tiếp tổ chức thực hiện các hoạt động: Tìm kiếm đối tác; tham gia việc tổ chức, thực hiện, triển khai, quản lý các dự án khoa học công nghệ của Công ty; thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc.

- **Ban dự án khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội**

- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về việc lập kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện dự án: Xây dựng Khu công viên Công nghệ phần mềm Hà Nội tại phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Hà Nội;
- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng giám đốc về việc xây dựng quy chế tổ chức hoạt động của Ban dự án.
- + Trực tiếp tổ chức quản lý và điều hành việc triển khai dự án.

- **Ban nghiên cứu và phát triển công nghệ phần mềm Hanel**

- + Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc về phương hướng hoạt động, chương trình nghiên cứu, phát triển công nghệ phần mềm phù hợp với chiến lược phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty.
- + Trực tiếp tổ chức thực hiện triển khai các hoạt động: nghiên cứu và phát triển các sản phẩm công nghệ mang thương hiệu Hanel, tìm kiếm các đối tác, tham gia tổ chức, thực hiện, triển khai, quản lý các dự án liên quan đến công nghệ phần mềm
- + Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc.

3. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Cơ cấu cổ đông, Danh sách cổ đông sáng lập**

3.1. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần tại ngày 16/12/2019**

**Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty
tại ngày 16/12/2019**

STT	Tên	Địa chỉ	Số ĐKDN/ CMND	Số cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	UBND thành phố Hà Nội	12 Lê Lai, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	-	188.614.400	97,93
	Tổng cộng			188.614.400	97,93

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 16/12/2019 của Công ty Cổ phần Hanel)

3.2. **Cổ đông sáng lập**

Công ty không có cổ đông sáng lập.

3.3. **Cơ cấu cổ đông tại ngày 16/12/2019**

Bảng 2: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 16/12/2019

STT	Nhóm cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	70	192.598.200	1.925.982	100,00
1	Tổ chức	3	188.823.400	1.888.234	98,04
2	Cá nhân	67	3.774.800	37.748	1,96
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0,00
III	Cổ phiếu quỹ		1.800	18	0,00
	Tổng cộng	70	192.600.000	1.926.000	100,00

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt ngày 16/12/2019 của Công ty Cổ phần Hanel)

4. Danh sách công ty con, công ty liên doanh, liên kết

Tính đến thời điểm công bố thông tin, danh sách các công ty con, công ty liên doanh, liên kết và đơn vị đầu tư khác của Công ty Cổ phần Hanel chi tiết như sau:

4.1. Khối các công ty con

4.1.1. CTCP Công nghệ thông tin Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel
Địa chỉ	Số 2, Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3627 1613
Fax	(84-24) 3627 4868
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0101891289 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 01/03/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 30/07/2015.
Vốn điều lệ đăng ký	10.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	8.470.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	5.610.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	51,00% vốn điều lệ đăng ký 66,23% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Nghiên cứu, sản xuất, mua bán các sản phẩm và dịch vụ trong lĩnh vực CNTT, điện tử, viễn thông; Đào tạo, tư vấn, chuyển giao công nghệ trong CNTT, điện tử viễn thông
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 929 triệu đồng, LNST đạt 37,7 triệu đồng.

4.1.2. CTCP Dịch vụ Điện tử Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Dịch vụ Điện tử Hanel
Địa chỉ	Số 105, Nhà A12 Khương Thượng, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3852 5800 / (84-24) 3574 5536
Fax	(84-24) 3574 5536
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0101895847 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 09/03/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 13/12/2013.
Vốn điều lệ đăng ký	1.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	1.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	510.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	51,00% vốn điều lệ đăng ký
	51,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Tư vấn, kinh doanh, lắp đặt, bảo dưỡng, bảo trì các sản phẩm điện, điện tử, đồ gia dụng, dân dụng, tin học, viễn thông, truyền thông
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 2,75 tỷ đồng, LNST đạt 226,6 triệu đồng.

4.1.3. CTCP Dịch vụ Khu công nghiệp Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Dịch vụ Khu công nghiệp Hanel
Địa chỉ	Khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3675 2663
Fax	(84-24) 3675 6092
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0101435222 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 18/11/2003; Đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 25/06/2013.
Vốn điều lệ đăng ký	1.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	1.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	510.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	51,00% vốn điều lệ đăng ký
	51,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Quản lý khu công nghiệp; Xây lắp, thi công công trình công nghiệp - dân dụng; Dịch vụ vệ sinh, vận tải, kinh doanh, sửa chữa, bảo dưỡng máy móc công nghiệp điện - điện tử.
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 4,99 tỷ đồng, LNST âm 336 triệu đồng.

4.1.4. CTCP Hanel Xốp nhựa

Tên Công ty	Công ty CP Hanel Xốp nhựa
Địa chỉ	B15, Đường công nghiệp số 6, khu công nghiệp Sài Đồng B, Phường Sài Đồng, Quận Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3875 3213
Fax	(84-04) 3875 3213
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0100738312 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 12/12/1994; Đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/05/2016.
Vốn điều lệ đăng ký	50.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	50.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	28.142.320.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	56,28% vốn điều lệ đăng ký 56,28% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	SXKD các mặt hàng từ nguyên liệu nhựa; Buôn bán tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, vật liệu xây dựng
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 419,9 tỷ đồng, LNST đạt 11,9 tỷ đồng.

4.1.5. CTCP Truyền thông Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Truyền thông Hanel
Địa chỉ	Số 2, Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3573 8318
Fax	(84-24) 3573 8319
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0102645046 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 15/02/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 06/04/2016.
Vốn điều lệ đăng ký	30.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	30.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	15.300.000.002 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	51,00% vốn điều lệ đăng ký 51,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Cung cấp các ứng dụng truyền thông, thương mại điện tử, thông tin điện tử; thiết kế, sản xuất, gia công phần mềm, các sản phẩm có ứng dụng phần mềm
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng Doanh thu đạt 97,8 tỷ đồng, LNST đạt 0,73 tỷ đồng.

4.1.6. CTCP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel
Địa chỉ	Nhà 38, ngõ 41/27, phố Vọng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3869 2028
Fax	(84-24) 3869 2028
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0101900134 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 15/03/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 02/04/2013.
Vốn điều lệ đăng ký	1.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của CSH	1.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	510.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	51,00% vốn điều lệ đăng ký
	51,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Đào tạo, dạy nghề ngắn hạn, cơ khí, kỹ thuật viên điện, điện tử, điện lạnh; Dịch vụ tuyển chọn và cung cấp nhân sự cho các tổ chức, cá nhân trong nước
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 502 triệu đồng, LNST âm 156 triệu đồng. Tại thời điểm 31/12/2018, VCSH bị âm 838.119 đồng.

4.1.7. CTCP Đầu tư và Kinh doanh thương mại Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh thương mại Hanel
Địa chỉ	Số 2, Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 35143 894/3974 6402
Fax	(84-24) 3974 6404
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0102056442 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 24/10/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 13/11/2015.
Vốn điều lệ đăng ký	30.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	23.188.400.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	15.300.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	51,00% vốn điều lệ đăng ký
	65,98% vốn thực góp của Chủ sở hữu

Ngành nghề kinh doanh	Kinh doanh các thiết bị, sản phẩm điện, điện tử, tin học, viễn thông, chuyên dụng, gia dụng, thiết bị giáo dục; Thương mại điện tử, sản bất động sản Hanel; Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, bảo hành; Tư vấn đầu tư
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 84,1 tỷ đồng, LNST âm 9 tỷ đồng.

4.1.8. CTCP Giải pháp phần mềm Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Giải pháp phần mềm Hanel
Địa chỉ	Khu công nghiệp Sài Đồng B, Phường Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3873 7970
Fax	(84-24) 3873 7971
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0105415403 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 21/07/2011; Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 04/11/2014.
Vốn điều lệ đăng ký	22.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	22.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	11.220.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	51,00% vốn điều lệ đăng ký 51,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Tư vấn máy tính, quản trị hệ thống máy vi tính; Bán lẻ máy vi tính, phần mềm, thiết bị viễn thông; Hoạt động tư vấn quản lý, Xuất bản phần mềm; Xử lý dữ liệu; Nghiên cứu và thăm dò thị trường
Tình trạng hoạt động	Công ty đang trong giai đoạn tái cơ cấu Công ty. Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 4,6 tỷ đồng, LNST âm 6,89 tỷ đồng. Tại thời điểm 31/12/2018, lỗ lũy kế của Công ty là 17,78 tỷ đồng, các khoản nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn là 0,48 tỷ đồng, nợ xấu của Công ty 1,8 tỷ đồng và phần lớn CBCNV của Công ty đã nghỉ việc.

4.1.9. CTCP Sản xuất Điện tử Công nghệ cao Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Sản xuất Điện tử Công nghệ cao Hanel
Địa chỉ	Khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3875 4046
Fax	(84-24) 3675 2220
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0102270238 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 23/05/2007; Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 24/12/2012.
Vốn điều lệ đăng ký	33.746.750.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	33.746.750.000 đồng

Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	26.242.410.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	77,76% vốn điều lệ đăng ký
	77,76% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Sản xuất, lắp ráp, mua bán, sửa chữa thiết bị, linh kiện điện tử, tin học, viễn thông; Tư vấn chuyển giao công nghệ trong CNC
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 8,5 tỷ đồng, LNST đạt 2,5 tỷ đồng.

4.1.10. Công ty TNHH ICD Hà Nội

Tên Công ty	Công ty TNHH ICD Hà Nội
Địa chỉ	Số 25, Lý Thường Kiệt, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 6293 8144
Fax	Không có
Giấy chứng nhận ĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106879736 do phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/06/2015, cấp đổi lần 1 ngày 23/09/2015
Vốn điều lệ đăng ký	200.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	200.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	120.000.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	60,00% vốn điều lệ đăng ký
	60,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Khai thác kho, bãi
Tình trạng hoạt động	Công ty đang trong giai đoạn đầu tư dự án

Ngày 23/01/2018, UBND Thành phố Hà Nội có văn bản số 331/UBND-KT về việc Công ty Cổ phần Hanel và Công ty TNHH ICD Hà Nội đề nghị tăng vốn điều lệ và thay đổi cơ cấu vốn điều lệ của Công ty TNHH ICD Hà Nội, trong đó chấp thuận về việc tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH ICD Hà Nội từ 200 tỷ đồng lên 480 tỷ đồng và Công ty Cổ phần Hanel không góp thêm vốn đầu tư, thực hiện chào bán quyền góp vốn tại Công ty TNHH ICD Hà Nội. Hiện nay, Công ty Cổ phần Hanel đã và đang triển khai nội dung trên.

4.1.11. Công ty TNHH Dehaco

Tên Công ty	Công ty TNHH Dehaco
Địa chỉ	Khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội

Điện thoại	(84-24) 3875 9650
Fax	Không có
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0100113818 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 17/07/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 03/12/2015
Vốn điều lệ đăng ký	99.760.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	99.760.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	89.784.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	90,00% vốn điều lệ đăng ký
	90,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Sản xuất kinh doanh các sản phẩm điện tử, máy thu hình, tủ lạnh, máy giặt, điều hòa không khí...; Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa; Thực hiện quyền phân phối hàng hóa bán buôn; Kinh doanh bất động sản
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 32,5 tỷ đồng, LNST đạt 18,04 tỷ đồng.

4.2. Khối các công ty liên doanh

4.2.1. Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi-Hanel

Tên Công ty	Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi-Hanel
Địa chỉ	Khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3875 0511
Fax	(84-24) 3875 0515
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0100113945 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 11/06/1996; Đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 27/08/2018
Vốn điều lệ đăng ký	6.398.400 USD
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	6.398.400 USD
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	1.919.520 USD
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	30,00% vốn điều lệ đăng ký
	30,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Sản xuất và bán các mạng dây điện, điện tử, sản phẩm liên quan cho các ngành công nghiệp ô tô và điện tử.
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 326,8 triệu USD, LNST đạt 6,7 triệu USD.

4.2.2. Công ty TNHH Tiếp vận Thăng Long

Tên Công ty	Công ty TNHH Tiếp vận Thăng Long
Địa chỉ	Lô E-4A, Khu công nghiệp Thăng Long, huyện Đông Anh, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3881 2488
Fax	(84-24) 3881 2489
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0100112691 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 29/10/2007; Đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 29/09/2015.
Vốn điều lệ đăng ký	64.000.000.000 đồng (tương đương 4.000.000 USD)
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	57.443.562.921 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	5.745.362.358 đồng (tương đương 400.000 USD)
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	10,00% vốn điều lệ đăng ký 10,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ vận tải nội địa; Xây dựng, điều hành trung tâm tiếp vận/kho ngoại quan, điều kho bãi container
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 861,41 tỷ đồng, LNST đạt 35,69 tỷ đồng.

4.2.3. Công ty TNHH Đền hình Orion-Hanel

Tên Công ty	Công ty TNHH Đền hình Orion-Hanel
Địa chỉ	Khu Công nghiệp Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	Không có
Fax	Không có
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0100234499 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 15/06/1998
Vốn điều lệ đăng ký	64.290.998 USD
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	64.290.998 USD (Theo BCTC đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2008 đến ngày 30/6/2008)
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	30,00% vốn điều lệ đăng ký (*)
Ngành nghề kinh doanh	Sản xuất đèn hình
Tình trạng hoạt động	Đã nộp đơn xin phá sản, tuy nhiên do Người đại diện theo pháp luật tự ý bỏ về nước nên Tòa án đình chỉ việc phá sản. Hiện nay, Công ty không có Người đại diện theo pháp luật để tiếp tục làm các thủ tục xin phá sản.

(*) 12/2008, Công ty TNHH Đền hình Orion-Hanel chính thức nộp đơn xin phá sản lên Tòa án Nhân dân TP.Hà Nội. Theo đó, căn cứ vào Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 30/10/2015 của UBND TP.Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Hanel, trong đó đối với Công ty TNHH Đền hình Orion-

Hanel: “Hoàn nhập khoản dự phòng đầu tư tài chính dài hạn tại Công ty TNHH Đèn hình Orion-Hanel, ghi tăng vốn nhà nước 230.234.967.217 đồng; phần vốn của Công ty TNHH MTV Hanel tại Công ty TNHH Đèn hình Orion-Hanel xác định lại là 0 đồng...”

Ngày 29/08/2017, tại văn bản số 4224/UBND-KT của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội chỉ đạo: Công ty Cổ phần Hanel dừng việc tạm thời quản lý Công ty TNHH Đèn hình Orion-Hanel và có trách nhiệm quyết toán, bàn giao số tiền thu, chi hộ cho Công ty TNHH Đèn hình Orion-Hanel trước ngày 01/09/2017. Ngày 01/09/2017, Công ty Cổ phần Hanel đã có báo cáo số 94/CV-Hanel gửi UBND Tp.Hà Nội và Sở Tài chính Hà Nội về việc thực hiện các nội dung trên.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Hanel đang tiếp tục liên hệ với đối tác để cùng phối hợp thực hiện các thủ tục phá sản Công ty TNHH Đèn hình Orion-Hanel.

4.3. Khối các công ty liên kết

4.3.1. CTCP Biển Bạc

Tên Công ty	Công ty CP Biển Bạc
Địa chỉ	15 B19 Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3791 3858
Fax	(84-24) 3756 3554
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0101628584 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 24/03/2005; đăng ký thay đổi lần 8 ngày 28/9/2018
Vốn điều lệ đăng ký	30.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	30.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	5.000.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	20,00% vốn điều lệ đăng ký 16,67% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Sản xuất, mua bán phần mềm tin học; Thiết kế hệ thống máy tính; Tư vấn giải pháp về mạng; Mua bán, tư vấn, cung cấp, lắp đặt thiết bị bảo vệ, camera giám sát, ăng ten truyền hình, cáp, mạng thông tin...; Xuất nhập khẩu
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 136,42 tỷ đồng, LNST đạt 4,7 tỷ đồng.

4.3.2. CTCP Điện tử Hưng Phát

Tên Công ty	Công ty CP Điện tử Hưng Phát
Địa chỉ	Số 6 Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3972 6964

Fax	(84-24) 3972 6690
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0102068952 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 27/10/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 19/07/2013.
Vốn điều lệ đăng ký	10.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	3.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	900.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	30,00% vốn điều lệ đăng ký 30,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Nghiên cứu, đào tạo, tư vấn, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực điện, điện tử, viễn thông, truyền thông, công nghệ thông tin; Sản xuất, gia công và kinh doanh thiết bị, linh kiện điện
Tình trạng hoạt động	Đang tạm ngừng hoạt động theo Giấy xác nhận (về việc doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh) do Phòng ĐKKD – Sở KH &ĐT TP Hà Nội cấp ngày 17/12/2018.

4.3.3. CTCP Phần mềm và Truyền thông Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Phần mềm và Truyền thông Hanel
Địa chỉ	Số 27 Hoàng Văn Thái, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3572 9416
Fax	(84-24) 3852 5770
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0103010958 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 24/02/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 01 ngày 03/07/2007.
Vốn điều lệ đăng ký	10.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	(*)
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	600.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	30,00% vốn điều lệ đăng ký
Ngành nghề kinh doanh	Tư vấn các giải pháp phần mềm, tin học, viễn thông; Thiết kế, sản xuất, gia công, dịch vụ phần mềm
Tình trạng hoạt động	(*)

(*) Công ty CP Hanel hiện thu thập được báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty CP Phần mềm và Truyền thông Hanel, tại thời điểm đó giá trị vốn thực góp của CSH là: 2.785.000.000 đồng. Từ năm 2012 đến nay không thu thập được báo cáo tài chính nên không xác định được thông tin vốn thực góp của CSH, Công ty Hanel đã góp 600 triệu đồng.

4.3.4. CTCP Tân Tạo – Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Tân Tạo – Hanel
Địa chỉ	Thôn Đồng Viên, xã Phù Đồng, huyện Gia Lâm, Hà Nội
Điện thoại	Không có
Fax	Không có
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0103035120 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 26/02/2009
Vốn điều lệ đăng ký	20.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	3.270.228.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	543.645.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	20,00% vốn điều lệ đăng ký 16,62% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Kinh doanh bất động sản, xây lắp công trình dân dụng và công nghiệp, thiết kế công trình
Tình trạng hoạt động	Công ty bị lỗ liên tiếp trong những năm gần đây Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 0 đồng, LNST âm 5,82 triệu đồng.

4.3.5. CTCP Vé giao thông công cộng Hà Nội

Tên Công ty	Công ty CP Vé giao thông công cộng Hà Nội
Địa chỉ	32 Nguyễn Công Trứ, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại	Không có
Fax	Không có
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0106302191 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 09/09/2013
Vốn điều lệ đăng ký	20.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	2.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	500.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	25,00% vốn điều lệ đăng ký 25,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ; Bán lẻ theo yêu cầu, đặt hàng qua internet; Dịch vụ thương mại điện tử; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho đường sắt và đường bộ.
Tình trạng hoạt động	Công ty không có DT bán hàng và CCDV, chỉ phát sinh DT hoạt động tài chính trong những năm gần đây Năm 2018, Doanh thu hoạt động tài chính 75 triệu đồng, LNST là 54,43 triệu đồng.

4.3.6. CTCP Công nghệ Hanel – DTT

Tên Công ty	Công ty CP Công nghệ Hanel – DTT
Địa chỉ	Số 2 Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3533 4165
Fax	(84-24) 3468 5986
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0103838474 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 15/05/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 27/08/2014.
Vốn điều lệ đăng ký	6.800.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	333.200.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	333.200.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	49,00% vốn điều lệ đăng ký (*)
	100,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu (*)
Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ công nghệ thông tin
Tình trạng hoạt động	Công ty không có DT bán hàng và CCDV, chỉ phát sinh DT hoạt động tài chính trong những năm gần đây Năm 2018, Doanh thu hoạt động tài chính đạt 7,4 triệu đồng, LNST là 4,13 triệu đồng.

(*) Tỷ lệ góp vốn của Công ty CP Hanel là 49% theo vốn điều lệ đăng ký dựa trên danh sách cổ đông góp vốn trong Giấy chứng nhận ĐKKD Số 0103838474 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 15/05/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 27/08/2014 của Công ty CP Công nghệ Hanel – DTT. Theo đó, Công ty CP Hanel phải góp 3.332.000.000 đồng và được sở hữu 49% vốn điều lệ của Công ty CP Công nghệ Hanel – DTT. Tuy nhiên tính đến thời điểm 31/12/2018, chỉ có Công ty CP Hanel góp vốn vào Công ty CP Công nghệ Hanel – DTT với số vốn góp là 333.200.000 đồng, chiếm 100% vốn thực góp của Chủ sở hữu.

4.3.7. CTCP Công nghệ thẻ Nacencomm

Tên Công ty	Công ty CP Công nghệ Thẻ Nacencomm
Địa chỉ	Số 2 Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3576 5146
Fax	Không có
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0103930279 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 04/06/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 03/12/2013.
Vốn điều lệ đăng ký	15.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	13.463.036.750 đồng (Theo BCTC tại ngày 31/12/2018) (*)
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	3.000.000.000 đồng

Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	20,00% vốn điều lệ đăng ký
	22,28% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ nghiên cứu khoa học và tư vấn chuyên giao công nghệ trong lĩnh vực công nghệ thể
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 26,99 tỷ đồng, LNST là 1,45 tỷ đồng.

(*) Tại thời điểm 30/6/2019, theo số liệu Công ty Nacencomm cung cấp thì vốn thực góp của CSH là 15.000.000.000 đồng tương ứng tỷ lệ góp vốn của Hanel vào Công ty là 20% vốn thực góp của Chủ sở hữu.

4.3.8. CTCP Daeha

Tên Công ty	Công ty CP Daeha
Địa chỉ	360 đường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3831 5000
Fax	(84-24) 3831 5010
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0100113215 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 25/03/2013; Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 02/10/2015.
Vốn điều lệ đăng ký	907.698.540.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	907.698.540.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	272.309.560.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	30,00% vốn điều lệ đăng ký
	30,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Kinh doanh khách sạn, dịch vụ
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 656,33 tỷ đồng, LNST là 209,32 tỷ đồng.

4.3.9. CTCP Đầu tư Thạch Bàn

Tên Công ty	Công ty CP Đầu tư Thạch Bàn
Địa chỉ	Số 267- 269 đường Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 6657 5199
Fax	Không có
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0103149883 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 02/01/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 24/08/2017.
Vốn điều lệ đăng ký	800.000.000.000 đồng

Vốn thực góp của Chủ sở hữu	800.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	216.000.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	27,00% vốn điều lệ đăng ký
	27,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Kinh doanh bất động sản
Tình trạng hoạt động	Công ty không có DT bán hàng và CCDV, chỉ phát sinh DT hoạt động tài chính trong những năm gần đây Năm 2018, Doanh thu hoạt động tài chính đạt 1,1 tỷ đồng, LNST là 41,33 triệu đồng.

4.3.10. CTCP Sản xuất gia công và xuất nhập khẩu Hanel

Tên Công ty	Công ty CP Sản xuất gia công và xuất nhập khẩu Hanel
Địa chỉ	Lô 3, đường TS8, Khu Công nghiệp Tiên Sơn, xã Nội Duệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh
Điện thoại	(84-222) 3734 004/ 3734 005
Fax	(84-222) 3734 036
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0103010797 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 09/02/2006; Đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 06/12/2006.
Vốn điều lệ đăng ký	4.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	4.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	800.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	20,00% vốn điều lệ đăng ký
	20,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Sản xuất, mua bán, gia công, lắp ráp các sản phẩm điện tử, điện lạnh, đồ gia dụng
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 93,4 tỷ đồng, LNST là 7,63 tỷ đồng.

4.3.11. CTCP Truyền hình số Miền Bắc (tên cũ: CTCP Truyền dẫn, phát sóng truyền hình ĐB Sông Hồng)

Tên Công ty	Công ty CP Truyền hình số Miền Bắc
Địa chỉ	Số 30, phố Trung Liệt, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3225 2096/ 0984621819
Fax	Không có

Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0106478406 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 27/03/2014; Đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 12/04/2018
Vốn điều lệ đăng ký	30.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	30.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	9.000.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	30,00% vốn điều lệ đăng ký
	30,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình; Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật, bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet; Tổ chức giới thiệu xúc tiến thương mại; Hoạt động viễn thông không dây
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 35,4 tỷ đồng, LNST là 0,35 tỷ đồng.

4.3.12. CTCP Xây dựng và Phát triển Đô thị Bắc Việt

Tên Công ty	Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Bắc Việt
Địa chỉ	Số 109/53 đường Đức Giang, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 6281 8746
Fax	(84-24) 6281 5740
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0102642510 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 30/01/2008; Đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 28/11/2014.
Vốn điều lệ đăng ký	100.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	23.514.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	2.400.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	20,00% vốn điều lệ đăng ký
	10,21% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Hoạt động tư vấn kỹ thuật; Khảo sát đo đạc địa chính, địa hình xây dựng; Thiết kế công trình cầu đường; giám sát thi công; thiết kế kiến trúc công trình, thi công công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 0 đồng, LNST là âm 134,47 triệu đồng.

4.3.13. Công ty TNHH Trung tâm dữ liệu Hà Nội – CSF

Tên Công ty	Công ty TNHH Trung tâm dữ liệu Hà Nội – CSF
Địa chỉ	Số 2 Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3573 9790
Fax	(84-24) 3675 7102
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0104162774 do Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 09/09/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 05/10/2017.
Vốn điều lệ đăng ký	18.470.665.987 đồng (tương đương 1.000.000 USD)
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	18.470.665.987 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	4.750.000.000 đồng (tương đương 250.000 USD)
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	25,00% vốn điều lệ đăng ký 25,00% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ công nghệ thông tin
Tình trạng hoạt động	Đang hoạt động Năm 2018, Tổng doanh thu đạt 811 triệu đồng, LNST là âm 243,68 triệu đồng. Tại ngày 31/12/2018, VCSH âm 19,83 tỷ đồng, tài sản ngắn hạn nhỏ hơn nợ ngắn hạn 20,02 tỷ đồng.

4.3.14. CTCP Hanel Mobile

Tên Công ty	Công ty CP Hanel Mobile
Địa chỉ	Số 2 Chùa Bộc, Phường Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3573 9496
Fax	Không có
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0104583490 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 12/04/2010; Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 16/07/2014.
Vốn điều lệ đăng ký	6.000.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	3.615.016.445 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	1.500.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	25,00% vốn điều lệ đăng ký 41,49% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Bán lẻ thiết bị viễn thông; SX thiết bị truyền thông, liên lạc; Bán buôn thiết bị, linh kiện điện tử, viễn thông; Sửa chữa máy móc, thiết bị; Hoạt động của các điểm truy cập internet; Đại lý dịch vụ bưu chính viễn thông; Xuất bản phần mềm; XNK
Tình trạng hoạt động	Công ty hoạt động bị lỗ Năm 2018, DT bán hàng và CCDV đạt 0 đồng, LNST là âm 3,97 triệu đồng. Tại ngày 31/12/2018, VCSH bị âm 7,02 tỷ đồng.

4.3.15. CTCP Hanel Telecom

Tên Công ty	Công ty CP Hanel Telecom
Địa chỉ	Số 2 Chùa Bộc, P. Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại	(84-24) 3573 8318
Fax	(84-24) 3573 8319
Giấy chứng nhận ĐKDN	Số 0104568598 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 07/04/2010; Đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 25/07/2016.
Vốn điều lệ đăng ký	5.100.000.000 đồng
Vốn thực góp của Chủ sở hữu	3.720.000.000 đồng
Vốn thực góp của Hanel (tính theo mệnh giá)	1.800.000.000 đồng
Tỷ lệ góp vốn vào Công ty	30,00% vốn điều lệ đăng ký 48,39% vốn thực góp của Chủ sở hữu
Ngành nghề kinh doanh	Dịch vụ viễn thông; Đại lý dịch vụ viễn thông; Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và các dịch vụ liên quan đến máy vi tính
Tình trạng hoạt động	Công ty hoạt động bị lỗ Năm 2018, DT bán hàng và CCDV đạt 0 đồng, LNST là âm 2,01 triệu đồng. Tại ngày 31/12/2018, VCSH bị âm 305 triệu đồng.

Ghi chú: Số liệu của các Công ty con, liên doanh liên kết được ghi nhận tại thời điểm 31/12/2018.

5. Hoạt động kinh doanh

Doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực công nghệ thông tin, kinh doanh thương mại, đầu tư các dự án cơ sở hạ tầng công nghệ cao, bất động sản, hạ tầng khu công nghiệp, khu công viên phần mềm; cụ thể như sau:

5.1. Về lĩnh vực công nghệ thông tin

Hanel cung cấp các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào các lĩnh vực chủ chốt của nền kinh tế như: hạ tầng công nghệ thông tin, Chính phủ điện tử, giáo dục đào tạo, giao thông, y tế, phát thanh truyền hình... góp phần vào công cuộc hiện đại hóa đất nước. Đối tượng khách hàng chính của Hanel là UBND các tỉnh, thành phố, các bộ ngành như Bộ Giao thông vận tải, Bộ Y tế, Hải quan.

Các giải pháp công nghệ thông tin tiêu biểu do Hanel cung cấp đã được ứng dụng thành công có thể kể đến là: giải pháp Chính quyền điện tử, giải pháp Quản lý Giao thông thông minh trên nền bản đồ số, Sàn giao dịch vận tải trên nền bản đồ số, giải pháp bệnh án điện tử, hệ thống trao đổi thông tin y tế tích hợp, các giải pháp quản trị doanh nghiệp...

Với những bước đi chiến lược, uy tín của Hanel trong lĩnh vực công nghệ thông tin đã được củng cố vững chắc, tạo tiền đề để triển khai những chương trình, dự án lớn với Chính phủ trong thời gian tới.

5.2. Về lĩnh vực thương mại

Hoạt động thương mại của Hanel gồm cung ứng thiết bị, vật tư phục vụ các dự án, kinh doanh hàng hóa và cung cấp dịch vụ. Hanel đã xây dựng được mạng lưới kinh doanh thương mại thiết bị điện tử, máy tính, phụ kiện ở thị trường trong nước từ hơn chục năm qua và là đối tác thương mại uy tín của nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước. Hanel cũng là một trong số các doanh nghiệp Việt Nam kinh doanh thương mại thành công tại thị trường Cuba. Hàng hóa Hanel xuất khẩu sang Cuba khá đa dạng về chủng loại, từ sản phẩm điện tử, máy tính đến hàng hóa tiêu dùng các loại.

5.3. Về lĩnh vực đầu tư dự án cơ sở hạ tầng, bất động sản

Hanel tập trung nguồn lực đầu tư, phát triển các dự án cơ sở hạ tầng công nghệ cao, bất động sản, làm nền tảng cho sự phát triển dài hạn của doanh nghiệp. Các dự án chủ chốt, nhiều tiềm năng trong giai đoạn hiện nay của Hanel gồm: Dự án Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội, Dự án Khu đô thị hỗ trợ Khu công nghiệp Sài Đồng B; Dự án Tòa tháp thương mại điện tử và văn phòng Hanel...

- Dự án Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội:

Tổng mức đầu tư của toàn bộ dự án dự kiến khoảng 13.000 tỷ đồng gồm 2 ô quy hoạch là ô K (32,14 ha) và ô L (8,6 ha), trong đó phần hạ tầng kỹ thuật ô K đã cơ bản hoàn thành và được cấp giấy chứng nhận đầu tư theo quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 28/4/2017 của UBND thành phố Hà Nội, tổng mức đầu tư của dự án đối với ô K là 957.399 triệu đồng, trong đó vốn chủ sở hữu là 569.619 triệu đồng, vốn vay, vốn xã hội hóa là 387.780 triệu đồng.

Mục tiêu của dự án: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công viên công nghệ phần mềm theo quy hoạch chi tiết đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Hiện dự án đã cơ bản hoàn thành phần hạ tầng kỹ thuật ô K; tiếp tục triển khai đánh giá tác động môi trường, hoàn thiện báo cáo nghiên cứu khả thi phần công trình.

- Dự án Tòa tháp Thương mại điện tử và văn phòng Hanel tại Lô 2 – E9 Khu đô thị mới Cầu Giấy, thành phố Hà Nội:

Tổng mức đầu tư dự kiến của dự án: 1.601,6 tỷ đồng.

Mục tiêu của dự án: Xây dựng tòa nhà văn phòng, hỗn hợp và cho thuê sàn thương mại và các diện tích khác sau khi công trình xây dựng xong.

Dự án thuộc nhóm các Dự án của các Tổng Công ty lớn được UBND thành phố Hà Nội phê duyệt quy hoạch chi tiết để xây dựng trụ sở làm việc.

Trên cơ sở Công ty Hanel đã nộp 60% giá trị tiền sử dụng đất theo quyết định số 4734/QĐ-UBND. Hiện Dự án đang trong quá trình xem xét để được chấp thuận đầu tư theo quy định. Trong giai đoạn tới, Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đầu tư Dự án để sớm triển khai thực hiện nhằm giải quyết nhu cầu về văn phòng làm việc cho Công ty, các đơn vị

thành viên và công ty liên kết... đồng thời cung cấp một lượng diện tích văn phòng cho thuê đáp ứng nhu cầu thị trường.

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hai năm gần nhất và 6 tháng đầu năm 2019

6.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ năm 2017, năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019

Bảng 3: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ năm 2017, năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 28/6/2017 đến 31/12/2017	Năm 2018	% tăng giảm 2018/2017	6T/2019
1	Tổng giá trị tài sản	3.076.994	2.913.331	(5,32)%	2.747.548
2	Vốn chủ sở hữu	2.007.148	1.966.032	(2,05)%	1.977.802
3	Doanh thu thuần	396.495	458.567	-	144.596
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	25.791	56.865	-	14.397
5	Lợi nhuận khác	(410)	151.072	-	(951)
6	Lợi nhuận trước thuế	25.381	207.937	-	13.447
7	Lợi nhuận sau thuế	26.653	178.342	-	13.447
8	Giá trị sổ sách	10.421	10.208	-	10.269

(Nguồn: BCTC kiểm toán riêng giai đoạn 28/6/2017 đến 31/12/2017, BCTC kiểm toán riêng năm 2018 và BCTC kiểm toán riêng 6 tháng đầu năm 2019 của Công ty Cổ phần Hanel)

Ghi chú:

- CTCP Hanel chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 27/6/2017;
- Một số chỉ tiêu không tính % tăng giảm năm 2018/2017 do thời gian không đồng nhất.

❖ Ý kiến của đơn vị kiểm toán tại BCTC kiểm toán riêng năm 2018:

- Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán riêng này, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội vẫn chưa có ý kiến chính thức về phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa của Công ty Cổ phần Hanel; Công ty cũng chưa ký lại các hợp đồng thuê đất với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Chúng tôi không thu thập được bằng chứng kiểm toán để đánh giá ảnh hưởng của chi phí tiền thuê đất (nếu có chênh lệch tăng/giảm so với thông báo và hợp đồng hiện có) cũng như các vấn đề liên quan đến chi phí sử dụng đất đến các chỉ tiêu báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty.

Như trình bày tại Thuyết minh số 6 Phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng, theo nguyên tắc thận trọng ghi nhận doanh thu – thu nhập khác, Công ty chưa ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong năm tiền lãi dự thu về chậm thanh toán của đối tác Group De La Electronica – Cộng hòa Cuba với số tiền là 7.156.350,27 USD theo Biên bản xác minh công nợ ngày 09/01/2019; Tương ứng Công ty cũng chưa ghi nhận chi phí tài chính (lãi phải trả Ngân hàng

phát triển Việt Nam) cho đợt thanh toán từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2018 với số tiền ước tính là 23.164.784.451 đồng (tương ứng với phần doanh thu lãi chậm trả chưa thu được từ đối tác Cuba).

Như trình bày tại Thuyết minh số 9 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng: Theo Biên bản đối chiếu số liệu tại ngày 31/12/2018 kèm theo Công văn số 7A/2019/CV-N&G ngày 16/01/2019 của N&G; Số dư công nợ Công ty phải thu đối tác – CTCP Đầu tư và Phát triển N&G (“N&G”) đang chênh lệch với giá trị 22.920.788.809 đồng, chênh lệch này chưa được hai bên thống nhất đối chiếu số liệu cuối cùng, Công ty cũng chưa ghi nhận giảm số dư Nợ phải thu. Chúng tôi không thu thập được bằng chứng kiểm toán cần thiết liên quan đến vấn đề này, do đó chúng tôi không có đủ cơ sở hợp lý để đánh giá ảnh hưởng của giá trị chênh lệch này đến số liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Tại ngày 31/12/2018, Công ty chưa đánh giá và trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản phải thu Công ty TNHH Trung tâm dữ liệu Hà Nội – CSF, CTCP Hanel Mobile, CTCP Hanel Telecom, CTCP Điện tử Hưng Phát, CTCP Phần mềm và Truyền thông Hanel, Công ty Xuất nhập khẩu Bắc Cạn, CTCP Đầu tư Hanel, CTCP Đào tạo Công nghệ Thăng Long. Tổng số dự phòng phải thu khó đòi chưa được trích lập ước tính là 11.232.497.411 đồng.

Tại thời điểm phát hành báo cáo này, các khoản đầu tư tài chính dài hạn của Công ty chưa được đánh giá và trích lập đầy đủ dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn, cụ thể:

Công ty chưa thu thập được báo cáo tài chính của các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết và các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác ngoại trừ: CTCP Vé Giao thông Công cộng, CTCP Công nghệ Hanel – DTT, Công ty TNHH Trung tâm dữ liệu Hà Nội – CSF, CTCP Đầu tư Thạch Bàn, CTCP Deaha – Khách sạn Hà Nội Daewoo, Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi – Hanel, CTCP Hanel Telecom và CTCP Hanel Mobile. Chúng tôi không thu thập được báo cáo tài chính của các công ty này tại thời điểm gần nhất ngày 31/12/2018, theo đó chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của việc trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính cũng như các điều chỉnh cần thiết (nếu có) và ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính riêng của Công ty.

Đối với khoản đầu tư Công ty đã thu nhập được báo cáo tài chính riêng nhưng chưa được đánh giá và trích lập Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn đầy đủ, bao gồm: CTCP Đầu tư và Kinh doanh Thương mại Hanel, CTCP Giải pháp Phần mềm Hanel; CTCP Dịch vụ Khu công nghiệp Hanel; CTCP Đầu tư và Đào tạo Nghề Hanel; Công ty TNHH ICD Hà Nội và CTCP Bảo hiểm Petrolimex. Tổng giá trị ước tính cần trích lập bổ sung là 16.886.410.868 đồng.

- Các vấn đề cần nhấn mạnh

Như trình bày tại Thuyết minh số 14: Công ty tạm ghi nhận giá trị lợi thế khai thác dự án tại 60 Nguyễn Đức Cảnh vào giá trị Vốn Nhà nước khi quyết toán cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Hanel theo Chứng thư thẩm định giá số 94/2018/CT-CPAVIETNAM ngày 14/04/2018 với giá trị tạm tính 107.630.761.325 đồng. Giá trị lợi thế này có thể thay đổi theo kết quả thẩm định của Sở Tài chính. Tại thời điểm kiểm toán, Công ty chưa có kết quả phê duyệt thẩm định của Sở Tài chính về giá trị lợi thế nêu trên. Công ty có trách nhiệm nộp Nhà nước phần chênh lệch tăng sau khi trừ đi các chi phí liên quan (nếu có).

Như trình bày tại Thuyết minh số 36: Tại ngày 31/12/2018, Công ty đã đặt cọc trước một phần tiền thuê đất với số tiền 38.914.200.000 đồng cho diện tích đất tại Lô 2 - E9 -Phạm Hùng - Hà Nội (thuộc Dự án Đầu tư xây dựng trụ sở Công ty). Theo Quyết định số 6687/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND TP Hà Nội, trường hợp Công ty TNHH MTV Hanel (hiện là CTCP Hanel) được UBND Thành phố Hà Nội giao 4.184 m² đất tại Lô 2 – E9 – Phạm Hùng thì phải xác định khoản chênh lệch tăng giữa giá trị quyền sử dụng đất xác định lại với giá trị đang hạch toán trên sổ sách kế toán để hạch toán tăng giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp cổ phần hóa theo quy định. Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Công ty vẫn chưa được bàn giao diện tích đất của Dự án trên.

Như trình bày tại Thuyết minh số 22: Công ty thực hiện tạm phân phối lợi nhuận chia cổ tức cho cổ đông năm 2018 theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2018 với số tiền 28.890.000.000 đồng (tương ứng 1,5% theo vốn điều lệ). Công ty sẽ trình Đại Hội đồng cổ đông phê duyệt vào kỳ đại hội thường niên năm 2019.

Căn cứ Công văn số 11458/-BTC-TCNH ngày 26/10/2017 của Bộ Tài chính gửi Thủ tướng Chính phủ và được chấp thuận “*Trường hợp đến hạn trả nợ nhưng Công ty Hanel chưa nhận được tiền từ phía Cuba thanh toán, Công ty Hanel được tạm sử dụng dự phòng phải thu khó đòi đối với khoản công nợ Cuba để thanh toán nợ vay tín dụng xuất khẩu. Khi phía Cuba trả nợ, Công ty Cổ phần Hanel phải hoàn nhập...*”. Công ty đang hạch toán sử dụng khoản dự phòng phải thu khó đòi Cuba số tiền 18.937.375.175 đồng là số tiền lãi từ tháng 8 đến tháng 11 năm 2018 Công ty đã thực trả cho Ngân hàng Phát triển nhưng chưa thu được Cuba, tương ứng giảm khoản Phải nộp Ngân sách Nhà nước.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề trên.

❖ **Ý kiến của đơn vị kiểm toán tại BCTC kiểm toán riêng 6 tháng đầu năm 2019:**

- **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán riêng giữa niên độ này, Công ty cũng chưa ký lại các hợp đồng thuê đất với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Chúng tôi không thu thập được bằng chứng kiểm toán để đánh giá ảnh hưởng của chi phí tiền thuê đất (nếu có chênh lệch tăng/giảm so với thông báo và hợp đồng hiện có) cũng như các vấn đề liên quan đến chi phí sử dụng đất đến các chỉ tiêu báo cáo tài chính riêng cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019 của Công ty.

Công ty chưa ghi nhận đầy đủ chi phí tiền thuê đất năm 2018 và 6 tháng đầu năm 2019 tại Khu Công nghiệp Sài Đồng B theo các Thông báo của Chi cục Thuế quận Long Biên số 7004/TB-CCT-TB&TK ngày 25/04/2019 và 22076/TB-CCT-TB&TK ngày 19/12/2018. Tổng số chi phí tiền thuê đất chưa ghi nhận là 17.931.582.459 đồng.

Như trình bày tại Thuyết minh số 36 Phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng giữa niên độ, theo nguyên tắc thận trọng ghi nhận doanh thu – thu nhập khác, Công ty chưa ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong kỳ tiền lãi dự thu về chậm thanh toán của đối tác Group De La Electronica – Cộng hòa Cuba với số tiền là 15.497.357,32 USD theo Biên bản xác minh công nợ ngày 09/01/2019; Tương ứng Công ty cũng chưa ghi nhận chi phí tài chính (lãi phải trả Ngân hàng phát triển Việt Nam) cho đợt thanh toán từ tháng 8 năm 2018 đến tháng 6 năm 2019 với số tiền ước tính là 45.179.537.392 đồng (tương ứng với phần doanh thu lãi chậm trả chưa thu được từ đối tác Cuba).

Như trình bày tại Thuyết minh số 9 phần Thuyết minh báo cáo tài chính riêng giữa niên độ: Theo Thư xác nhận công nợ ngày 30/06/2019; Số dư công nợ Công ty phải thu đối tác – CTCP Đầu tư và Phát triển N&G (“N&G”) đang chênh lệch với giá trị 22.920.788.809 đồng, chênh lệch này chưa được hai bên thống nhất đối chiếu số liệu cuối cùng, Công ty cũng chưa ghi nhận giảm số dư Nợ phải thu.

Tại ngày 30/06/2019, Công ty chưa đánh giá và trích lập dự phòng phải thu khó đòi đối với các khoản phải thu CTCP Công nghệ DTT, CTCP Hanel Telecom, CTCP Đào tạo Công nghệ Thăng Long, CTCP Đầu tư Hanel, CTCP Đầu tư và Kinh doanh Thương mại Hanel, CTCP Đầu tư và Phát triển N&G và Corporacion Cimex S.A, Division de compras, Almacenaje Y Distribucion. Tổng số dự phòng phải thu khó đòi chưa được trích lập ước tính là 116.699.447.807 đồng.

Tại thời điểm phát hành báo cáo tài chính riêng giữa niên độ này, Công ty chưa thu thập được báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2019 đến 30/06/2019 của các Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết và các Công ty nhận vốn góp đầu tư khác. Theo đó, Công ty trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn căn cứ vào báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của các công ty này tuy nhiên chưa đầy đủ, bao gồm: CTCP Đầu tư và Kinh doanh Thương mại Hanel, Công ty TNHH ICD Hà Nội, CTCP Truyền hình số Miền Bắc và CTCP Bảo hiểm Petrolimex. Tổng giá trị ước tính cần trích lập bổ sung là 9.393.959.134 đồng.

- Các vấn đề cần nhấn mạnh

Như trình bày tại Thuyết minh số 9: Công ty tạm ghi nhận giá trị lợi thế khai thác dự án tại 60 Nguyễn Đức Cảnh vào giá trị Vốn Nhà nước khi quyết toán cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Hanel theo Chứng thư thẩm định giá số 94/2018/CT-CPAVIETNAM ngày 14/04/2018 với giá trị tạm tính 107.630.761.325 đồng. Giá trị lợi thế này có thể thay đổi theo kết quả thẩm định của Sở Tài chính. Tại thời điểm kiểm toán, Công ty chưa có kết quả phê duyệt thẩm định của Sở Tài chính về giá trị lợi thế nêu trên. Công ty có trách nhiệm nộp Nhà nước phần chênh lệch tăng sau khi trừ đi các chi phí liên quan (nếu có).

Như trình bày tại Thuyết minh số 22: Công ty thực hiện tạm phân phối lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2019 theo Quyết định số 03b/2019/NQ-HĐQT-HANEL ngày 16/08/2019 của Hội đồng quản trị. Công ty đã trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt vào kỳ đại hội thường niên năm 2019.

Như trình bày tại Thuyết minh số 39, theo Thông báo số 815/TB-UBND ngày 12/07/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc điều chỉnh phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của CTCP Hanel: UBND thành phố Hà Nội đã chấp thuận đề xuất của Liên ngành về phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Công ty và giao các Sở liên quan triển khai thực hiện, phương án cụ thể:

- Cơ sở nhà, đất tại số 409 Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Hà Nội và số 165 Thái Hà, quận Đống Đa, Hà Nội: Do đang có tranh chấp, Ủy ban nhân dân thành phố chưa xem xét, phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý cơ sở nhà, đất này. Sau khi cơ quan có thẩm quyền xử lý xong tranh chấp, Công ty Cổ phần Hanel có trách nhiệm thực hiện sắp xếp, xử lý cơ sở nhà, đất này theo quy định của pháp luật.
- Cơ sở nhà, đất tại E1 Bách Khoa, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội: Loại ra khỏi phương án

sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Công ty đã được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/03/2011 và Quyết định số 5812/QĐ-UBND ngày 30/10/2015. Việc quản lý, sử dụng cơ sở nhà, đất tại E1 Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội được thực hiện theo Phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển Nhà Hà Nội được UBND thành phố phê duyệt.

- Cơ sở nhà đất tại Lô 2 – E9 – Phạm Hùng, quận Cầu Giấy, Hà Nội: Không đưa vào phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của Công ty. Liên ngành đề nghị UBND thành phố giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, báo cáo UBND thành phố xem xét, quyết định giao đất, cho thuê đất đối với ô đất Lô 2, E9 Phạm Hùng, quận Cầu Giấy cho người sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Công văn số 11458/-BTC-TCNH ngày 26/10/2017 của Bộ Tài chính gửi Thủ tướng Chính phủ và được chấp thuận “*Trường hợp đến hạn trả nợ nhưng Công ty Hanel chưa nhận được tiền từ phía Cuba để thanh toán nợ vay tín dụng xuất khẩu. Khi phía Cuba trả nợ, CTCP Hanel phải hoàn nhập...*”. Công ty đang hạch toán sử dụng khoản dự phòng phải thu khó đòi Cuba số tiền 41.907.567.251 đồng là số tiền lãi từ tháng 8 năm 2018 đến tháng 5 năm 2019 Công ty đã thực trả cho Ngân hàng Phát triển nhưng chưa thu được Cuba, tương ứng giảm khoản Phải nộp Ngân sách Nhà nước.

- Vấn đề khác

Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính riêng giữa niên độ cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2019 đến ngày 30/06/2019 của Công ty được sử dụng cho mục đích bàn giao số liệu kế toán khi người đại diện pháp luật của Công ty nghỉ hưu mà không được sử dụng cho các mục đích khác.

❖ **Đánh giá của Công ty liên quan đến ý kiến ngoại trừ/nhấn mạnh/vấn đề khác của công ty kiểm toán có ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty**

- Đối với việc chưa phê duyệt phương án sử dụng đất và ký lại hợp đồng thuê đất sau cổ phần hóa: đây là những nội dung có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của Công ty, tham gia vào các khâu SXKD của doanh nghiệp trong nhiều năm qua. Theo phương án liên ngành đã trình UBND Tp.Hà Nội thì cơ bản các địa điểm đất đều được giữ nguyên mục đích sử dụng như trước khi cổ phần hóa.

- Đối với công nợ phải thu của Cuba và công nợ phải trả Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Sở Giao dịch I: Công ty thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính: “*Trường hợp đến hạn trả nợ nhưng Công ty Hanel chưa nhận được tiền từ phía Cuba thanh toán, Công ty Hanel được tạm sử dụng dự phòng phải thu khó đòi đối với khoản công nợ Cuba để thanh toán nợ vay tín dụng xuất khẩu. Khi phía Cuba trả nợ, Công ty CP Hanel phải hoàn nhập...*”. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện theo chỉ đạo của UBND Tp.Hà Nội tại quyết định phê duyệt chi phí cổ phần hóa và giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chuyển Công ty TNHH MTV Hanel thành Công ty Cổ phần Hanel: “*Công ty CP Hanel có trách nhiệm nộp Nhà nước phần chênh lệch tăng sau khi trừ đi các chi phí có liên quan (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật*”. Do vậy các nội dung này không ảnh hưởng trọng yếu đến chỉ tiêu lợi nhuận của doanh nghiệp.

- Đối với công nợ phải thu khó đòi và đầu tư tài chính dài hạn chưa được trích lập dự phòng đầy đủ: Có những khoản Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng trước khi cổ phần hóa. Tuy nhiên khi thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa thì phải hoàn nhập lại tính vào phần giá trị của Nhà nước theo quy định, Công ty đang từng bước tiếp tục đánh giá lại và trích lập dự phòng từ kỳ báo cáo tài chính kiểm toán riêng 6 tháng đầu năm 2019.

6.2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017 và năm 2018

Bảng 4: Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017 và năm 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Giai đoạn 28/6/2017 đến 31/12/2017	Năm 2018	% tăng giảm 2018/2017
1	Tổng giá trị tài sản	3.513.729	3.374.521	(3,96)%
2	Vốn chủ sở hữu	2.243.351	2.252.397	0,40%
3	Doanh thu thuần	722.921	1.071.085	-
4	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	116.412	118.665	-
5	Lãi/(lỗ) từ hoạt động đầu tư vào công ty liên kết	100.048	108.989	-
6	Lợi nhuận khác	4.239	154.249	-
7	Lợi nhuận trước thuế	120.651	272.914	-
8	Lợi nhuận sau thuế	114.673	236.377	-
9	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	108.972	237.657	-
10	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	5.700	(1.280)	-
11	Giá trị sổ sách	10.765	10.878	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất giai đoạn 28/6/2017 đến 31/12/2017 và BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

() Ghi chú:*

- CTCP Hanel chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần từ ngày 27/6/2017;
- Một số chỉ tiêu không tính % tăng giảm năm 2018/2017 do thời gian không đồng nhất.
- CTCP Hanel không lập BCTC kiểm toán hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019

Năm 2018, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh hợp nhất của Công ty đạt 118,6 tỷ đồng; lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 90,8 tỷ đồng (chủ yếu từ bán hàng hóa, thành phẩm và cung cấp dịch vụ) và lãi từ hoạt động đầu tư vào công ty liên kết đạt 108,9 tỷ đồng (là các khoản cổ tức nhận được từ các công ty liên kết, chủ yếu từ Công ty Cổ phần Daeha). Ngoài ra, trong năm 2018, Công ty có khoản tiền 152,9 tỷ đồng nhận được từ Grupo De La Electronica Cộng hòa Cuba được ghi nhận vào thu nhập khác sau khi Công ty đã hạch toán khấu trừ hết phần nợ gốc, góp phần giúp lợi nhuận khác của Công ty đạt 154,2 tỷ đồng.

❖ Ý kiến của đơn vị kiểm toán tại BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018:

- **Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ**

Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán hợp nhất này, Ủy ban nhân dân thành phố

Hà Nội vẫn chưa có ý kiến chính thức về phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa của Công ty Cổ phần Hanel; Công ty cũng chưa ký lại các hợp đồng thuê đất với Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội. Chúng tôi không thu thập được bằng chứng kiểm toán để đánh giá ảnh hưởng của chi phí tiền thuê đất (nếu có chênh lệch tăng/giảm so với thông báo và hợp đồng hiện có) cũng như các vấn đề liên quan đến chi phí sử dụng đất đến các chỉ tiêu báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty.

Như trình bày tại Thuyết minh số 6 Phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: theo nguyên tắc thận trọng ghi nhận doanh thu – thu nhập khác, Công ty chưa ghi nhận vào kết quả kinh doanh trong năm tiền lãi dự thu về chậm thanh toán của đối tác Group De La Electronica – Cộng hòa Cuba với số tiền là 7.156.350,27 USD theo Biên bản xác minh công nợ ngày 09/01/2019; Tương ứng Công ty cũng chưa ghi nhận chi phí tài chính (lãi phải trả Ngân hàng phát triển Việt Nam) cho đợt thanh toán từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2018 với số tiền ước tính là 23.164.784.451 đồng (tương ứng với phần doanh thu lãi chậm trả chưa thu được từ đối tác Cuba).

Như trình bày tại Thuyết minh số 8, phần Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất: Theo Biên bản đối chiếu số liệu tại ngày 31/12/2018 kèm theo Công văn số 7A/2019/CV-N&G ngày 16/01/2019 của N&G; Số dư công nợ Công ty phải thu đối tác – CTCP Đầu tư và Phát triển N&G (“N&G”) đang chênh lệch với giá trị 22.920.788.809 đồng, chênh lệch này chưa được hai bên thống nhất đối chiếu số liệu cuối cùng, Công ty cũng chưa ghi nhận giảm số dư Nợ phải thu. Chúng tôi không thu thập được bằng chứng kiểm toán cần thiết liên quan đến vấn đề này, do đó chúng tôi không có đủ cơ sở hợp lý để đánh giá ảnh hưởng của giá trị chênh lệch này đến số liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Tại thời điểm phát hành báo cáo này, đối với các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết và các khoản đầu tư khác:

- Chúng tôi chưa thu thập được báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018 của các công ty liên doanh, liên kết: CTCP Điện tử Hưng Phát, CTCP Phần mềm và Truyền thông Hanel (năm 2017 không thu thập được), Công ty TNHH Đèn hình Orion Hanel (năm 2017 không thu thập được) và CTCP Truyền hình số Miền Bắc. Công ty đang ghi nhận lãi/lỗ từ hoạt động liên doanh, liên kết tại các công ty này dựa vào báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017 của các Công ty liên doanh, liên kết.
- Báo cáo cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi-Hanel được lập theo đơn vị tiền tệ Đô la Mỹ (USD) đã được kiểm toán. Công ty đang sử dụng tỷ giá trung tâm của Ngân hàng Nhà nước tại ngày 31/12/2017 và ngày 31/12/2018 để quy đổi báo cáo này từ đơn vị tiền tệ Đô la Mỹ (đã được kiểm toán) sang Đồng Việt Nam cho mục đích hợp nhất khoản đầu tư theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty.
- Chúng tôi không thu thập được báo cáo tài chính của các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Chúng tôi không thu thập được các báo cáo tài chính của các công ty này tại thời điểm gần nhất ngày 31/12/2018, theo đó chúng tôi không thể đánh giá được ảnh hưởng của việc trích lập dự phòng giảm giá đầu tư tài chính cũng như các điều chỉnh cần thiết (nếu có) và ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty.

- Đối với khoản đầu tư Công ty đã thu thập được báo cáo tài chính nhưng chưa được đánh giá và trích lập Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn đầy đủ, bao gồm: Công ty Cổ phần Bảo hiểm Petrolimex với tổng giá trị dự phòng ước tính cần trích lập bổ sung là 1.630.525.200 đồng.

Số dư các khoản công nợ phải thu tại Công ty con – CTCP Đầu tư và Kinh doanh Thương mại Hanel chưa được đối chiếu đầy đủ, cụ thể: Phải thu khác hàng chưa được đối chiếu tại ngày cuối năm và đầu năm là 4.592.852.363 VND và 3.246.809.489 VND; Phải thu khác chưa được đối chiếu tại ngày cuối năm và đầu năm là 1.800.183.997 VND và 3.260.212.137 VND. Chúng tôi không thực hiện được các thủ tục thay thế, nên chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018. Đồng thời, giá trị dự phòng các khoản nợ quá hạn thanh toán chưa được trích lập đầy đủ, nếu trích lập theo các quy định hiện hành tại Thông tư 228/2009/TT-BTC thì giá trị dự phòng sẽ tăng thêm khoảng 8,99 tỷ VND.

Tại ngày 31/12/2018, CTCP Giải pháp phần mềm Hanel – Công ty con của Công ty ghi nhận chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (ngắn và dài hạn) số tiền 4.708.574.276 đồng; số dư thành phẩm số tiền 1.497.185.109 đồng. Đồng thời, Công ty con của Công ty – CTCP Truyền thông Hanel đang ghi nhận khoản chi phí xây dựng cơ bản dở dang và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của dự án dịch vụ truyền hình Hanel TV với số tiền lần lượt là 3.575.991.121 đồng và 4.976.827.881 đồng. Hiện dự án dịch vụ truyền hình Hanel TV đang dừng hoạt động. Chúng tôi không thu thập được các bằng chứng kiểm toán xác định về giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho/ giá trị thu hồi được của khoản chi phí xây dựng cơ bản dở dang trên. Do vậy, chúng tôi không đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề này đến báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 của Công ty.

- Các vấn đề cần nhấn mạnh

Như trình bày tại Thuyết minh số 8: Công ty tạm ghi nhận giá trị lợi thế khai thác dự án tại 60 Nguyễn Đức Cảnh vào giá trị Vốn Nhà nước khi quyết toán cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Hanel theo Chứng thư thẩm định giá số 94/2018/CT-CPAVIETNAM ngày 14/04/2018 với giá trị tạm tính 107.630.761.325 đồng. Giá trị lợi thế này có thể thay đổi theo kết quả thẩm định của Sở Tài chính. Tại thời điểm kiểm toán, Công ty chưa có kết quả phê duyệt thẩm định của Sở Tài chính về giá trị lợi thế nêu trên. Công ty có trách nhiệm nộp Nhà nước phần chênh lệch tăng sau khi trừ đi các chi phí liên quan (nếu có).

Như trình bày tại Thuyết minh số 24: Công ty thực hiện tạm phân phối lợi nhuận chia cổ tức cho cổ đông năm 2018 theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2018 với số tiền 28.890.000.000 đồng (tương ứng 1,5% theo vốn điều lệ). Công ty sẽ trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt vào kỳ đại hội thường niên năm 2019.

Như trình bày tại Thuyết minh số 39: Tại ngày 31/12/2018, Công ty đã đặt cọc trước một phần tiền thuê đất với số tiền 38.914.200.000 đồng cho diện tích đất tại Lô 2 - E9 -Phạm Hùng - Hà Nội (thuộc Dự án Đầu tư xây dựng trụ sở Công ty). Theo Quyết định số 6687/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND TP Hà Nội, trường hợp Công ty TNHH MTV Hanel (hiện là CTCP Hanel) được UBND Thành phố Hà Nội giao 4.184 m² đất tại Lô 2 – E9 – Phạm Hùng thì phải xác định khoản chênh lệch tăng giữa giá trị quyền sử dụng đất xác định lại với giá trị đang hạch toán trên sổ sách kế toán để hạch toán tăng giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp cổ phần hóa theo quy định. Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Công ty vẫn chưa được bàn giao diện tích đất của Dự án trên.

Căn cứ Công văn số 11458/BTC-TCNH ngày 26/10/2017 của Bộ Tài chính gửi Thủ tướng Chính phủ và được chấp thuận “*Trường hợp đến hạn trả nợ nhưng Công ty Hanel chưa nhận được tiền từ phía Cuba thanh toán, Công ty Hanel được tạm sử dụng dự phòng phải thu*

khó đòi đối với khoản công nợ Cuba để thanh toán nợ vay tín dụng xuất khẩu. Khi phía Cuba trả nợ, CTCP Hanel phải hoàn nhập...”. Công ty đang hạch toán sử dụng khoản dự phòng phải thu khó đòi Cuba số tiền 18.937.375.175 đồng là số tiền lãi từ tháng 8 đến tháng 11 năm 2018 Công ty đã thực trả cho Ngân hàng Phát triển những chưa thu được Cuba, tương ứng giảm khoản Phải nộp Ngân sách Nhà nước.

- **Vấn đề khác**

Một số chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm ngày 01/01/2018 đã được trình bày lại. Chi tiết xem tại Thuyết minh số 41- Số liệu so sánh.

❖ **Đánh giá của Công ty liên quan đến ý kiến ngoại trừ/nhấn mạnh/vấn đề khác của công ty kiểm toán có ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty**

- Đối với việc chưa phê duyệt phương án sử dụng đất và ký lại hợp đồng thuê đất sau cổ phần hóa: đây là những nội dung có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của Công ty, tham gia vào các khâu SXKD của doanh nghiệp trong suốt chiều dài nhiều năm qua. Theo phương án liên ngành đã trình UBND Tp.Hà Nội thì cơ bản các địa điểm đất đều được giữ nguyên mục đích sử dụng như trước khi cổ phần hóa.

- Tại thời điểm phát hành báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018, Công ty không thu thập được BCTC năm 2018 của các công ty liên doanh liên kết, các khoản đầu tư khác: CTCP Điện tử Hưng Phát, CTCP Phần mềm và Truyền thông Hanel, Công ty TNHH Đèn hình Orion Hanel và CTCP Truyền hình số Miền Bắc... do tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018 là giữa tháng 03/2019, theo quy định chưa đến thời hạn bắt buộc các công ty phải hoàn thành và nộp báo cáo tài chính tới các cơ quan quản lý Nhà nước, do vậy có những doanh nghiệp mà Công ty không nắm phần vốn chi phối chưa phát hành báo cáo tài chính. Ngoài ra, CTCP Điện tử Hưng Phát đang tạm ngừng hoạt động và Công ty TNHH Đèn hình Orion Hanel đang làm thủ tục xin phá sản nên không có báo cáo tài chính năm 2018.

- Đối với công nợ phải thu của Cuba và công nợ phải trả Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Sở Giao dịch I: Công ty thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính: “Trường hợp đến hạn trả nợ nhưng Công ty Hanel chưa nhận được tiền từ phía Cuba thanh toán, Công ty Hanel được tạm sử dụng dự phòng phải thu khó đòi đối với khoản công nợ Cuba để thanh toán nợ vay tín dụng xuất khẩu. Khi phía Cuba trả nợ, Công ty CP Hanel phải hoàn nhập...”. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện theo chỉ đạo của UBND Tp.Hà Nội tại quyết định phê duyệt chi phí cổ phần hóa và giá trị thực tế phần vốn nhà nước tại thời điểm chuyển Công ty TNHH MTV Hanel thành Công ty Cổ phần Hanel: “Công ty CP Hanel có trách nhiệm nộp Nhà nước phần chênh lệch tăng sau khi trừ đi các chi phí có liên quan (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật”. Do vậy các nội dung này không ảnh hưởng trọng yếu đến chỉ tiêu lợi nhuận của doanh nghiệp

- Đối với công nợ phải thu khó đòi và đầu tư tài chính dài hạn chưa được trích lập dự phòng đầy đủ: Có những khoản Công ty đã thực hiện trích lập dự phòng trước khi cổ phần hóa. Tuy nhiên khi thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa thì phải hoàn nhập lại tính vào phần giá trị của Nhà nước theo quy định, Công ty đang từng bước tiếp tục đánh giá lại và trích lập dự phòng.

7. Vị thế của Công ty so với các công ty khác trong cùng ngành

7.1 Vị thế của Công ty trong ngành

- Trải qua chặng đường 35 năm xây dựng và phát triển, Hanel đã trở thành một thương hiệu uy tín hàng đầu trong lĩnh vực công nghệ và đầu tư cơ sở hạ tầng tại Việt Nam với 11 công ty con, 22 công ty liên doanh, liên kết (trong đó có 04 đơn vị, Công ty Hanel chưa thực hiện góp vốn) và khoảng 7.000 người lao động, hoạt động kinh doanh đa ngành nghề trong đó chủ chốt là công nghệ thông tin, đầu tư cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu công viên phần mềm, khu công nghiệp phụ trợ. Sau khi cổ phần hóa, Công ty vẫn tiếp tục chiến lược lấy công nghệ làm mũi nhọn và nền tảng để kinh doanh, giữ vững uy tín thương hiệu, duy trì các thị trường hiện có, khai thác tối đa khách hàng ở các thị trường trọng điểm và tiềm năng.

Bên cạnh mũi nhọn về công nghệ, các lĩnh vực kinh doanh khác vốn là thế mạnh của Hanel như đầu tư, xây dựng hạ tầng các khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung cũng được Ban lãnh đạo công ty quan tâm tìm hướng phát triển các dự án mới để làm nền tảng cho sự phát triển dài hạn.

Bước qua năm thứ 35 trong lịch sử phát triển, Hanel định hướng trở thành một doanh nghiệp đi đầu trong chuyển đổi số và nền kinh tế số tại Việt Nam; phát triển hiệu quả, bền vững dựa trên nền tảng sáng tạo và công nghệ, với trụ cột là những con người dám nghĩ dám làm, không chỉ làm giàu cho chính mình, cho doanh nghiệp của mình mà còn đóng góp vào sự phát triển và thịnh vượng chung của xã hội và đất nước.

- Với những đóng góp to lớn cho sự phát triển của Thủ đô nói riêng và cả nước nói chung, Hanel đã vinh dự được trao tặng nhiều giải thưởng và bằng khen của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và nhiều tổ chức ngành nghề, xã hội uy tín.

STT	Thành tích
I	Từ năm 2006 trở về trước
1	Huân chương lao động hạng Ba (17/12/1994)
II	Năm 2007
1	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội: Đã có thành tích tham gia Hội chợ quốc tế Hà Nội 2007
2	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội: Đã có thành tích trong việc tổ chức thành công Diễn đàn DN thủ đô các nước ASEAN
3	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội: Đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2007 và kỷ niệm 23 năm Ngày thành lập công ty
III	Năm 2008
1	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ do đã có thành tích trong công tác từ năm 2005 đến năm 2007
2	Cúp Thăng Long năm 2008
3	Cờ “Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua” của UBND thành phố Hà Nội
4	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2008

STT	Thành tích
5	Bằng khen của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam do có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh
6	Chứng nhận danh hiệu “Hàng Việt Nam chất lượng cao 2008” do người tiêu dùng bình chọn
7	Giấy chứng nhận “Doanh nghiệp thương mại dịch vụ tiêu biểu 2008 - Top Trade Services Awards 2008”
8	Danh hiệu Cúp Top Ten Thương hiệu Việt ngành hàng
9	Cúp và chứng nhận “Top 100 thương hiệu ảnh hưởng tới thị trường Việt Nam năm 2008”
10	Giấy khen của Hiệp hội các Doanh nghiệp vừa và nhỏ thành phố Hà Nội do đã có thành tích trong sản xuất, kinh doanh năm 2008
IV	Năm 2009
1	Huân chương lao động hạng Nhì
2	Cúp Thăng Long năm 2009
3	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2009
4	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do có thành tích xây dựng Quỹ “Vì người nghèo” thành phố Hà Nội năm 2009
5	Cúp vàng “Doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam” lần I năm 2009
6	Danh hiệu “Doanh nghiệp ứng dụng khoa học công nghệ tiêu biểu” năm 2009
7	Biểu tượng vàng Thăng Long trao tặng cho thành tích SX-KD và có nhiều đóng góp cho cộng đồng xã hội
8	Quả cầu vàng năm 2009 trao tặng cho doanh nghiệp tiêu biểu trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, thương mại, dịch vụ trong điều kiện hội nhập WTO
V	Năm 2010
1	Cúp Thăng Long năm 2010
2	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do đã có thành tích trong các hoạt động kỷ niệm 1000 năm Thăng Long - Hà Nội
3	Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội do đã hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2010
4	Cúp vàng “Doanh nghiệp tiêu biểu 1000 năm Thăng Long Hà Nội”
5	Cúp vàng “Thương hiệu Bền vững năm 2010”
6	Cúp vàng “Doanh nghiệp Hội nhập và phát triển”
VI	Năm 2011
1	Cờ thi đua XS của Thành phố Hà Nội do đã có thành tích hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác năm 2011.
2	Bằng khen của Bộ Công thương VN cho Công ty TNHH MTV Hanel do đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh góp phần đẩy mạnh phát triển ngành công thương Việt Nam.

STT	Thành tích
3	Bằng khen của Phòng TM và CN Việt Nam do đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động vì sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam
4	Cúp vàng “Doanh nghiệp Hội nhập và phát triển” do Ban Tuyên giáo Trung ương trao tặng
5	Chứng nhận “Hàng Việt Nam được người tiêu dùng thủ đô yêu thích năm 2011” cho sản phẩm điện thoại di động và máy tính Hanel
6	Giải thưởng sản phẩm, dịch vụ Việt Nam được tin dùng trong top 20 dành cho sản phẩm máy tính Hanel All in one AIO HN11, HN12 và điện thoại di động Hanel mobile H268
7	Cúp vàng Topten Thương hiệu Việt Ứng dụng KHCN năm 2011
8	Bằng khen có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”
VII	Năm 2012
1	Cờ thi đua của Chính phủ năm 2012
2	Bằng khen của Bộ khoa học công nghệ do có nhiều thành tích đóng góp trong hoạt động khoa học và công nghệ góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất - kinh doanh
3	Bằng khen của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cho Công ty TNHH MTV Hanel do đã có thành tích xuất sắc trong cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”
4	Giải thưởng Top 50 Nhân hiệu nổi tiếng Việt Nam năm 2012 cho Công ty TNHH MTV Hanel do Hội Sở hữu trí tuệ Việt Nam trao tặng
5	Chứng nhận “Hàng Việt Nam được người tiêu dùng Thủ đô yêu thích năm 2012” cho sản phẩm điện thoại di động và máy tính Hanel
6	Bằng khen của Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tặng vì đã có thành tích xuất sắc trong các hoạt động vì sự nghiệp phát triển cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam năm 2012
7	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Xây dựng vì đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động SXKD năm 2012, góp phần vào sự nghiệp phát triển ngành XD
8	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2012, góp phần vào sự nghiệp phát triển ngành công thương VN
9	Cúp vàng Doanh nghiệp Hội nhập và phát triển
VIII	Năm 2013
1	Đạt giải thưởng Sao Vàng đất Việt năm 2013 và được xếp trong danh sách Top 100 Thương hiệu Việt Nam
2	Giải thưởng Top 50 – Thương hiệu Á Đông 2013
3	Giải thưởng Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích năm 2013
IX	Năm 2014
1	Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về thành tích xuất sắc trong tham

STT	Thành tích
	gia triển lãm ĐT-CNTT Đà Nẵng 2014
2	Giải thưởng Top Ten thương hiệu Việt - Ứng dụng KHKT – lần thứ 2-2014
3	Bằng khen Đơn vị xuất sắc Hội nghị tổng kết 5 năm CVĐ Người VN dùng hàng Việt Nam – giai đoạn 2009-2014
4	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công thương năm 2014
5	Huân chương Lao động Hạng Nhất
6	Bằng khen của UBND Thành phố Hà Nội về thành tích xuất sắc trong đợt kỷ niệm 60 năm giải phóng thủ đô
7	Top 1000 doanh nghiệp nộp thuế cao nhất Việt Nam- V1000
8	Giải Thương hiệu uy tín Việt Nam 2014-Trusted Brand 2014
9	Top Ten Hàng Việt Nam được người tiêu dùng yêu thích 2014 (sản phẩm nồi cơm điện Hanel và set top box Hanel)
10	Thương hiệu Việt tiêu biểu 2014
11	Doanh nghiệp thương hiệu mạnh Việt Nam lần thứ XI-năm 2014
X	Năm 2015
1	Giải thưởng Thương hiệu Việt nổi tiếng hội nhập Châu Á-Thái Bình Dương năm 2015
2	Hanel nhận giải Top 80 thương hiệu Việt tiêu biểu năm 2014 - lần thứ I
3	Hanel nhận giải Thương hiệu mạnh Việt Nam lần thứ XI
4	Lễ trao giải Thương hiệu nổi tiếng hội nhập kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương năm 2015
5	Hanel nhận giải thưởng Topbrands 2015
6	Hanel nhận giải thưởng V1000 (1000 doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam năm 2015)
7	Nhận bằng vàng Nhà lãnh đạo giỏi 2015
XI	Năm 2016
1	Thương hiệu phát triển bền vững
2	Thương hiệu xuất sắc 2016
3	Chủ tịch UBND TP Hà Nội tặng bằng khen đã có thành tích đóng góp trong hoạt động hội chợ Công nghệ và Thiết bị Hà Nội 2016
4	Bộ trưởng Bộ Công thương tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2015, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và phát triển ngành công thương Việt Nam
5	Chứng nhận Công ty TNHH MTV Hanel ủng hộ Quỹ "Vì người nghèo" của Tp. Hà Nội
6	Top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững 2016
7	Hanel được nhận bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội vì đã có thành tích xuất sắc trong 15 năm thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

STT	Thành tích
8	Top 20 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam
9	Trusted Brand 2016 (Thương hiệu uy tín 2016)
XII	Năm 2017
1	Thương hiệu mạnh Việt Nam 2016
2	Thương hiệu tiêu biểu Châu Á - Thái Bình Dương
3	TOP 10 "Thương hiệu phát triển bền vững 2017"
4	TOP 10" Thương hiệu Việt dẫn đầu 2017"
5	TOP 10 "Nhãn hiệu nổi tiếng nhất Việt Nam 2017"
6	Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Bằng khen Đã có thành tích trong việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016
7	Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Hội đồng trung ương các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam tặng Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam năm 2016
8	TOP 100 Thương hiệu, sản phẩm nổi tiếng chất lượng quốc gia năm 2017
9	Chúng nhận Công ty Cổ phần Hanel là doanh nghiệp bền vững năm 2017
XIII	Năm 2018
1	Top 50 doanh nghiệp có mức tăng trưởng nhanh nhất năm 2018
2	Top 10 “Nhãn hiệu nổi tiếng nhất Việt Nam 2018”
3	Chúng nhận “Nhà cung cấp chất lượng 2018”
4	Top 10 “Nhãn hiệu nổi tiếng Việt Nam 2018”
5	Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Chủ tịch Hội đồng trung ương các Hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam tặng Bằng khen Đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đóng góp sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội và cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam 2017
6	Chúng nhận Công ty Cổ phần Hanel là doanh nghiệp bền vững năm 2018
XIV	Năm 2019
1	Top 10 “Nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2019”
2	Top 500 “Doanh nghiệp Việt Nam Thịnh vượng”
3	Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam. Hội đồng trung ương các hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam tặng bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đóng góp cho sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội và cộng đồng doanh nghiệp Việt nam năm 2018
4	Chúng nhận Công ty Cổ phần Hanel là doanh nghiệp bền vững năm 2019
5	Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tặng Công ty Cổ phần Hanel Đơn vị xuất sắc

STT	Thành tích
	phong trào thi đua năm 2017

7.2 Triển vọng phát triển của ngành

- Triển vọng ngành điện tử, công nghệ thông tin, viễn thông và đào tạo nghề công nghệ cao

Theo đánh giá của nhiều tổ chức có uy tín, ngành điện tử công nghệ thông tin và viễn thông (CNTT&VT) là một trong những ngành đạt được tốc độ tăng trưởng cao trong nền kinh tế Việt Nam trong thời gian qua. Đây là ngành thu hút được sự quan tâm đặc biệt từ Chính phủ cũng như toàn xã hội do vai trò quan trọng của nó trong quá trình phát triển và hiện đại hóa đất nước. Trong những thành tựu của công cuộc đổi mới tại Việt Nam, CNTT&VT là một trong những điểm nổi trội, mang lại nét tươi mới cho mọi mặt của đời sống xã hội. Bên cạnh đó, sự phát triển toàn diện về kinh tế, văn hóa, xã hội càng thúc đẩy lĩnh vực CNTT&VT thăng hoa. Tiêu biểu như ứng dụng công nghệ hiện đại để đáp ứng khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ CNTT của từng người dân. Trên thị trường, các dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng ngày càng chiếm tỷ lệ áp đảo. Thị trường này có nhiều doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế tham gia, trong đó có cả doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài. Tên miền “.vn” nở rộ, đưa Việt Nam trở thành quốc gia có số lượng tên miền quốc gia có đăng ký cao nhất khu vực Đông Nam Á. Bên cạnh đó, với sự xuất hiện của cách mạng công nghệ 4.0 là sự kế thừa phát triển của nhân loại, là sự hợp nhất của các loại công nghệ và làm xóa nhòa ranh giới giữa các lĩnh vực vật lý, kỹ thuật số và sinh học với trung tâm là sự phát triển của trí tuệ nhân tạo (AI), rôbot, Internet kết nối vạn vật (IoT), điện toán đám mây, khoa học vật liệu, sinh học, công nghệ di động không dây, công nghệ nano, tự động hóa, công nghệ in 3 chiều (3D), khoa học mang tính liên ngành sâu rộng... với nền tảng là đột phá của công nghệ số, đáp ứng đòi hỏi của xã hội tri thức, nền kinh tế tri thức. Chính vì vậy, mặc dù nền kinh tế thế giới nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng đang trong giai đoạn phục hồi, nhưng ngành CNTT&VT vẫn đạt được những mức tăng trưởng mạnh mẽ trong thời gian qua và xu hướng phát triển được dự báo sẽ rất mạnh trong thời gian tới.

- Triển vọng ngành bất động sản, khu công nghiệp

Thị trường bất động sản năm 2019 đang phục hồi và có sự tăng trưởng tích cực. Kết quả này là do trong thời gian qua, du lịch phát triển đã thúc đẩy các nhà đầu tư tập trung nhiều hơn vào thị trường bất động sản nghỉ dưỡng. Bên cạnh đó, bất động sản khu công nghiệp được nhìn nhận như một kênh đầu tư hấp dẫn, giàu tiềm năng khi giá lao động của Việt Nam rẻ nhất trong khu vực, địa điểm đầu tư với chi phí phải chăng cũng là yếu tố hấp dẫn nhà đầu tư nước ngoài. Chưa kể, thuế thu nhập doanh nghiệp ở Việt Nam chỉ ở mức 20%, là một trong những quốc gia có thuế thu nhập doanh nghiệp thấp nhất ở Đông Nam Á. Nhiều chuyên gia cũng cho rằng, Việt Nam đang là điểm sáng trong thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Nhiều doanh nghiệp, tập đoàn đa quốc gia có kế hoạch đặt nhà máy, mở rộng nhà xưởng tại Việt

Nam mang đến cơ hội phát triển tốt cho loại hình bất động sản khu công nghiệp. Tuy nhiên, Ngân hàng nhà nước cũng siết chặt hơn các khoản vay khiến cho các chủ đầu tư yếu kém về nguồn lực sẽ khó phát triển dự án và bị thanh lọc dần. Thị trường dành chỗ cho các chủ đầu tư có tiềm lực tài chính tốt, có chiến lược kinh doanh rõ ràng và điều này giúp ổn định thị trường, giảm nguy cơ rủi ro cho dự án và các khách hàng, cũng như các nhà đầu tư. Mặt khác, khi lãi suất cho vay tăng cũng khiến cho người tiêu dùng và nhà đầu tư phải gánh mức lãi suất cao, điều này cũng làm cho giao dịch thị trường bất động sản giảm đi. Tuy nhiên do sở hữu những ưu thế lớn như tốc độ đô thị hóa cao, dân số trẻ và kinh tế tăng trưởng ổn định nên thị trường bất động sản Việt Nam được đánh giá sẽ tiếp tục đà phục hồi và phát triển trong thời gian tới. Ngoài ra lĩnh vực phát triển khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung cũng được đánh giá có nhiều tiềm năng phát triển trong thời gian tới nhờ chính sách thu hút đầu tư của Chính phủ, cũng như những lợi về nguồn nhân công và nguyên liệu rẻ.

7.3 Đánh giá về sự phù hợp trong định hướng phát triển của Công ty so với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới

Sau khi chuyển sang công ty cổ phần, Hanel đã tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh chính gồm Điện, điện tử, công nghệ thông tin, viễn thông; đào tạo nghề công nghệ cao; bất động sản; hạ tầng khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao, khu công nghiệp phụ trợ; nông nghiệp công nghệ cao. Trên cơ sở này, Hanel đã tái cơ cấu lại các công ty con, công ty liên kết hiện tại thành 4 nhóm gồm:

- Nhóm I: Các công ty giải pháp công nghệ
- Nhóm II: Các công ty sản xuất và thương mại
- Nhóm III: Các công ty dịch vụ
- Nhóm IV: Các công ty hạ tầng công nghệ, bất động sản

Đồng thời Hanel cũng xem xét, thành lập, tổ chức các đơn vị kinh doanh khác căn cứ theo tình hình thực tế và định hướng kinh doanh.

Có thể nói định hướng phát triển của Công ty là phù hợp với quy hoạch phát triển chung của Thành phố, xu thế phát triển của ngành, chính sách của Nhà nước và xu thế chung trên thế giới.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1 Số lượng người lao động trong Công ty

Công ty luôn xem nguồn nhân lực là yếu tố cốt lõi và là tài sản quý giá của Công ty. Chính sách nhân sự của Công ty được xây dựng với mục đích biến nguồn nhân lực trở thành một ưu thế cạnh tranh hàng đầu.

Tại ngày 30/06/2019 số lượng nhân viên Công ty là 80 người (không bao gồm người đại diện quản lý vốn nhà nước – HDQT, cán bộ cử sang làm việc tại liên doanh, cổ phần), được phân loại như sau:

Bảng 5: Số lượng lao động tại ngày 30/06/2019

STT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ
I	Phân theo trình độ	80	100,00%
1	Trên đại học	13	16,25%

2	Đại học	53	66,25%
3	Cao đẳng, trung cấp	4	5,00%
4	Lao động phổ thông	3	3,75%
5	Khác (Chứng chỉ, bằng nghề)	7	8,75%
II	Phân theo thời hạn hợp đồng	80	100,00%
1	Hợp đồng không xác định thời hạn	50	62,5%
2	Hợp đồng thời hạn từ 1-3 năm	30	37,5%
II	Phân theo giới tính	80	100,00%
1	Nam	41	51,25%
2	Nữ	39	48,75%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Hanel)

8.2 Chính sách với người lao động

8.2.1. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc trong tuần: 08 giờ/ngày, 44 giờ/tuần, làm việc từ thứ 2 đến hết sáng thứ 7 hàng tuần. Đối với những người lao động không làm việc theo giờ quy định trên thì được thỏa thuận trong HĐLĐ. Thời gian làm việc ngày thứ 7 từ 8h00 đến 12h00. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc, Công ty có thể yêu cầu CBCNV làm thêm giờ và thực hiện các chế độ đãi ngộ thỏa đáng theo quy định của pháp luật.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ tết: CBCNV Công ty được nghỉ lễ, tết theo đúng quy định của pháp luật. CBCNV có đủ 12 tháng làm việc cho Công ty thì được nghỉ 12 ngày phép hàng năm. Cứ mỗi 05 năm (đủ 60 tháng) làm việc tại Công ty thì được nghỉ thêm 01 ngày. NLĐ có thể nghỉ hàng năm thành nhiều lần. NLĐ làm việc chưa đủ 12 tháng thì số ngày nghỉ trong năm được tính theo tỷ lệ thời gian làm việc.
- Nghỉ ốm, nghỉ thai sản: CBCNV khi nghỉ ốm, nghỉ thai sản sẽ được hưởng trợ cấp, ốm đau do quỹ bảo hiểm xã hội chi trả theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, CBCNV còn được hưởng theo chế độ riêng của Công Đoàn Công ty.

8.2.2. Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác

- Người lao động tại Công ty được hưởng mọi quyền lợi theo quy định của pháp luật Nhà nước về tiền lương, tiền thưởng, các loại bảo hiểm bắt buộc.
- Công ty trả lương theo hiệu quả công việc. Có sự đánh giá, phân cấp chức vụ từ cao đến thấp, đảm bảo toàn bộ CBCNV đều được đãi ngộ hợp lý, công bằng.
- Công ty trả lương cho người lao động theo 2 kỳ: ngày 25 hàng tháng và ngày mùng 10 của tháng sau. Trả lương đầy đủ, đúng kỳ hạn qua tài khoản của người lao động.
- Công ty thực hiện đầy đủ mọi chế độ chính sách với người lao động như: đóng BHXH, BHYT, BHTN, an toàn lao động, khám sức khỏe định kỳ hàng năm...
- Về chế độ phúc lợi: Ngoài tiền lương, thưởng người lao động còn được Công ty tặng quà vào các dịp lễ tết, ngày truyền thống của Công ty, ngày sinh nhật. Hàng năm Công ty tổ chức cho toàn thể CBCNV Công ty đi du xuân đầu năm, nghỉ mát mùa hè; kinh phí

chuyển đi do Công ty chi trả 100% đối với các CBCNV làm việc từ đủ 12 tháng trở lên, trường hợp không làm việc đủ 12 tháng, hỗ trợ theo chính sách của Công ty.

Bảng 6: Thu nhập bình quân qua các năm

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Giai đoạn 01/01/2017-27/06/2017	Giai đoạn 28/06/2017-31/12/2017	Năm 2018
1	Thu nhập bình quân (tr.đồng/người/tháng)	13,01	12,31	11,87	13,73

(Nguồn: Công ty Cổ phần Hanel)

Công ty rất chú trọng đến việc cải thiện thu nhập của người lao động nhằm đảm bảo và nâng cao cuộc sống vật chất, tinh thần cho cán bộ công nhân viên. Mức thu nhập bình quân của Công ty nằm trong mặt bằng chung các doanh nghiệp khác cùng ngành trong cùng địa bàn.

8.2.3. Chính sách đào tạo

- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực là chính sách ưu tiên của Công ty. Với mục tiêu cung cấp kiến thức, kỹ năng để đảm bảo thực hiện tốt công việc. Công ty thường xuyên cử CBCNV tham gia các chương trình đào tạo bên ngoài để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; Công ty thường xuyên cử CBCNV đào tạo thường xuyên.

8.2.4. Chế độ tuyển dụng

- Chế độ tuyển dụng lao động của Công ty tuân thủ theo quy định và căn cứ theo chiến lược hoạt động, nhu cầu hoạt động, tình hình SXKD của Công ty.
- Việc tuyển dụng được công bố rộng rãi trên các trang mạng, cổng thông tin xã hội, luôn đảm bảo việc tuyển dụng minh bạch, hiệu quả, đúng người, đúng việc.

9. Chính sách cổ tức

Theo Điều lệ của Công ty và theo quy định của pháp luật, cổ tức chi trả cho cổ đông sẽ được công bố và chi trả từ nguồn lợi nhuận sau thuế của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty đề xuất tỷ lệ cổ tức chi trả căn cứ vào kế hoạch kinh doanh hàng năm và kế hoạch đầu tư, phát triển kinh doanh của Công ty trong các năm tiếp theo, đồng thời phải đảm bảo hoàn thành nghĩa vụ thuế, nghĩa vụ tài chính, trích lập các quỹ và bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Tình hình chi trả cổ tức các năm gần đây của Công ty như sau:

Bảng 7: Tình hình chi trả cổ tức các năm gần nhất

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018
1	Tỷ lệ cổ tức	1,5%
2	Hình thức chi trả	Bằng tiền (Đã và đang thanh toán) (*)

(Nguồn: Công ty Cổ phần Hanel)

(*) Ngày 20/9/2019, Hội đồng quản trị Công ty CP Hanel ban hành Nghị quyết số 06/NQHĐQT-HANEL về việc thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel. Ngày 07/10/2019, Công ty Cổ phần Hanel đã gửi thông báo đến tất cả các cổ đông về việc chi trả cổ tức năm 2018. Theo đó, các cổ đông thực hiện các thủ tục để nhận cổ tức tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Tân Việt (đơn vị được ủy quyền chi trả cổ tức cho Công ty CP Hanel). Hiện tại, Công ty CP Chứng khoán Tân Việt vẫn đang tiếp tục chi trả cho một số cổ đông vẫn chưa đến làm thủ tục thanh toán.

10. Tình hình hoạt động tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

10.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

Công ty tiến hành trích khấu hao theo đúng quy định của nguyên tắc kế toán. Tài sản cố định được Công ty trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng, dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Tình hình khấu hao TSCĐ tại Công ty như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 06 - 28 năm
- Máy móc, thiết bị: 06 - 12 năm
- Phương tiện vận tải: 07 - 10 năm
- Thiết bị quản lý: 03 - 05 năm
- Tài sản cố định khác: 03 - 05 năm

10.1.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ đến hạn.

10.1.3. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, luôn thanh toán thuế và các khoản phải nộp Nhà nước theo luật định. Chủ yếu bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế, phí, lệ phí và thuế khác.

10.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Bảng 8: Số dư các quỹ

Đơn vị: Triệu Đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	11.465	8.014
2	Quỹ đầu tư phát triển	8.645	34.217
3	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	3	3
Tổng cộng		20.113	42.234

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

Việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ phù hợp với Điều lệ, Quy chế tài chính của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

10.1.5. Tổng dư nợ vay

Bảng 9: Dư nợ vay

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	61.865	68.008
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	334.902	258.205
	Tổng cộng	396.767	326.213

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

- Chi tiết vay và nợ thuê tài chính

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
a) Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	61.864.984.289	68.008.205.625
<i>Vay ngắn hạn từ tổ chức tín dụng</i>	<i>61.774.534.289</i>	<i>65.349.190.051</i>
Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN –CN Chương Dương (i)	35.933.237.570	60.535.847.793
Ngân hàng TMCP Công thương VN –CN Hai Bà Trưng (ii)	-	4.726.342.280
Ngân hàng TMCP Tiên Phong (iii)	221.545.341	86.999.978
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam	5.591.616.413	-
Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng - SGD	20.028.134.965	-
Nợ dài hạn đến hạn trả	-	2.568.565.574
Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN – CN Chương Dương (iv)	-	1.630.006.428
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – CN Ba Đình (v)	-	265.741.200
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (vi)	-	672.817.946
<i>Vay ngắn hạn từ các doanh nghiệp khác</i>	<i>90.450.000</i>	<i>90.450.000</i>
Đối tượng khác	90.450.000	90.450.000
b) Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	334.901.934.146	258.204.831.010
<i>Vay dài hạn từ tổ chức tín dụng</i>	<i>135.922.765.226</i>	<i>59.225.662.090</i>
Ngân hàng TMCP Tiên Phong – CN Hà Nội	63.674.819.439	-
Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (vi)	40.089.743.125	44.181.711.804
Ngân hàng TMCP Ngoại thương VN – CN Chương Dương (iv)	28.535.425.882	13.259.351.348
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – CN Ba Đình (v)	3.622.776.780	1.784.598.938
<i>Vay dài hạn từ các doanh nghiệp khác</i>	<i>198.979.168.920</i>	<i>198.979.168.920</i>
Công ty CP Đầu tư Thạch Bàn (Công ty CP Bất động sản Hanel- Himlam) – bên liên quan của Công ty	198.979.168.920	198.979.168.920

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

Ghi chú:

- (i) Khoản vay ngắn hạn của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa – Công ty con của Công ty theo hợp đồng cho vay theo hạn mức số 01/17/HM/VCB.CD-HNX ngày 28/07/2017 với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Chương Dương. Tổng hạn mức cho vay tối đa là 60.000.000.000 VND, được nhận nợ bằng cả tiền VND và USD. Hạn mức cho vay này bao gồm cả số dư nợ vay của Công ty tại Ngân hàng theo Hợp đồng vay theo hạn mức số 01/2016/HM/VCB.CD-HN ngày 2/8/2016; Thời hạn cho vay theo chu kỳ luân chuyển hàng hóa nhưng tối đa đối với mỗi giấy nhận nợ là 04 tháng kể từ ngày rút vốn. Mục đích vay là tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn hợp pháp, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của khách hàng. Lãi suất được ghi nhận trên từng giấy nhận nợ. Tài sản đảm bảo là máy móc thiết bị thuộc quyền sở hữu của Công ty.
- (ii) Khoản vay ngắn hạn của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa – Công ty con của Công ty theo hợp đồng tín dụng số 01/2018-HĐCVHM/NHCT142-HANEL PLASTICA với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hai Bà Trưng. Hạn mức tín dụng là 5.000.000.000 VND, được nhận nợ bằng cả VND và USD bao gồm cả số dư nợ vay và số dư L/C. Thời hạn cho vay của từng khoản nợ được ghi trên giấy nhận nợ (theo mẫu của bên cho vay) nhưng tối đa không quá năm tháng. Mục đích sử dụng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Lãi suất cho vay được ghi trên từng giấy nhận nợ. Khoản vay này không có tài sản đảm bảo.
- (iii) Khoản vay ngắn hạn của Công ty Cổ phần Nghiên cứu và Phát triển Hanel – Công ty con của Công ty (sở hữu gián tiếp) theo hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số HTH/HĐTC/21112018 ngày 28/11/2018 với Ngân hàng TMCP Tiên Phong. Hạn mức tín dụng: 900.000.000 VND, thời hạn vay 12 tháng, mục đích để bổ sung vốn lưu động, lãi suất thả nổi áp dụng cho VND.
- (iv) Khoản vay dài hạn của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa – Công ty con của Công ty với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Chương Dương theo các hợp đồng sau:
- *Hợp đồng cho vay dài hạn theo dự án đầu tư số 01/17/TH/VCB.CD-HNX ngày 16/8/2017. Số tiền cho vay tối đa là 11.279.000.000 VND, thời hạn cho vay là 60 tháng, đồng tiền cho vay là đồng Việt Nam và đồng USD. Mục đích cho vay là để thanh toán các chi phí liên quan đến việc đầu tư thực hiện dự án Đầu tư nâng cao năng lực sản xuất nhà máy xốp 2017. Tài sản đảm bảo là máy móc thiết bị (thiết bị sản xuất chính và thiết bị phụ trợ) hình thành trong tương lai từ vốn vay và vốn tự có của dự án.*
 - *Hợp đồng cho vay dài hạn theo dự án đầu tư số 02/17/TH/VCB.CD-HNX ngày 16/08/2017. Số tiền cho vay tối đa là 11.238.000.000 VND, thời hạn cho vay là 60 tháng, đồng tiền cho vay là đồng Việt Nam. Mục đích cho vay là để thanh toán các chi phí liên quan đến việc đầu tư thực hiện dự án đầu tư đổi mới công nghệ nhựa tại nhà máy Nhựa 1. Tài sản đảm bảo là máy móc thiết bị (thiết bị sản xuất chính và thiết bị phụ trợ) hình thành trong tương lai từ vốn vay và vốn tự có của dự án.*
 - *Hợp đồng cho vay dài hạn theo dự án đầu tư số 03/17/TH/VCB.CD-HNX tháng 8/2017. Số tiền cho vay tối đa là 8.862.000.000 VND thời hạn cho vay là 60 tháng, đồng tiền*

cho vay là đồng Việt Nam. Mục đích cho vay là để thanh toán các chi phí liên quan đến việc đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà máy khuôn năm 2017. Tài sản đảm bảo là máy móc thiết bị sau khi trừ đi phần tài sản đã được dùng để đảm bảo cho khoản cấp tín dụng khác.

- Hợp đồng cho vay từng lần trung dài hạn số 01/18/TDH/VCB.CD-HNX ngày 13/09/2018. Số tiền cho vay tối đa là 5.450.000.000 VND, thời hạn cho vay là 60 tháng kể từ ngày giải ngân vốn vay lần đầu. Mục đích sử dụng vốn vay dùng để tài trợ một phần các chi phí hợp lý, hợp lệ, hợp pháp của dự án: “Đầu tư thiết bị cho xưởng bảo dưỡng khuôn mẫu năm 2018” tại Lô 14, Khu công nghiệp Sài Đồng B, quận Long Biên, Thành phố Hà Nội. Lãi suất cho vay được xác định theo chương trình cho vay VND, kỳ hạn 1-5 năm lãi suất cố định dành cho Khách hàng bán buôn năm 2018. Tài sản đảm bảo là toàn bộ máy móc thiết bị hình thành từ vốn vay và vốn tự có của dự án.
- (v) Khoản vay dài hạn của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa – Công ty con của Công ty theo hợp đồng tín dụng số 006DN2909.HDTD.2017 ngày 29/09/2017 với Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Ba Đình. Công ty được cấp tín dụng với tổng số tiền 5.900.000.000 VND hoặc ngoại tệ tương đương trong vòng 06 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Lãi suất được quy định cụ thể từng đơn đề nghị giải ngân kèm kế ước nhận nợ. Tài sản thế chấp là máy móc thiết bị hình thành từ vốn vay bao gồm 02 máy ép xốp định hình, sản xuất năm 2017, mới 100% nhập khẩu (không có nguồn gốc từ Trung Quốc).
- (vi) Khoản vay dài hạn của Công ty TNHH ICD Hà Nội – Công ty con của Công ty theo hợp đồng cho vay số 01/HĐTD/VPB-ICD ngày 05/06/2017 với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Mục đích khoản vay là phục vụ dự án “Điểm thông quan nội địa thành phố Hà Nội”, thời hạn vay 10 năm, được ân hạn nợ gốc trong 2 năm đầu tiên, lãi suất vay trong năm từ 8,5%/9,5%/năm. Khoản vay được đảm bảo bằng phần vốn góp của Công ty, quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản hình thành từ dự án.
- (vii) Vay dài hạn Công ty Cổ phần Đầu tư Thạch bàn theo Hợp đồng số 03/HĐ/ĐTTB ngày 12/6/2017 để bổ sung vốn lưu động, lãi suất cho vay 0%/năm, thời hạn vay 24 tháng kể từ khi nhân tiền theo Phụ lục Hợp đồng vay vốn số 01/PLHĐ/ĐTTB ngày 31/07/2017.

10.1.6. Tình hình khoản phải thu, phải trả hợp nhất năm 2017 và năm 2018

❖ Các khoản phải thu

Bảng 10: Danh mục các khoản phải thu

Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	351.087	310.960
1	Phải thu khách hàng	221.377	196.535
2	Trả trước người bán	22.600	10.435

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
3	Các khoản phải thu khác	129.875	130.387
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(22.765)	(26.397)
5	Phải thu về cho vay ngắn hạn	0	0
II	Các khoản phải thu dài hạn	280	112.769
1	Phải thu dài hạn của khách hàng	44.898	-
2	Phải thu dài hạn khác	280	112.769
3	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	-44.898	-
	Tổng cộng	351.367	423.729

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

- Chi tiết Phải thu khách hàng

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
Phải thu khách hàng ngắn hạn	221.376.692.640	196.535.296.389
Công ty TNHH Canon Việt Nam	20.782.512.372	21.847.357.551
CTCP Điện tử tin học hóa chất	0	22.095.451.400
Tập đoàn Cimex S.A	12.481.515.774	23.488.482.940
Công ty TNHH Quang Trung	16.646.608.478	16.646.608.478
CTCP Viễn Thông Điện tử Vinacap	5.465.339.100	15.534.422.200
Công ty TNHH Ariston Thernmo Việt Nam	7.592.637.660	12.673.857.114
Công ty TNHH Điện tử Hoàn Kiếm	30.000.000.000	0
Các đối tượng khác	128.408.079.256	84.249.116.706
Phải thu khách hàng dài hạn (i)	44.898.141.996	0
Xuất khẩu máy tính CuBa	44.898.141.996	0
Trong đó: Phải thu khách hàng là các bên liên quan	1.569.657.200	1.554.055.700
CTCP Điện tử Hưng Phát	356.859.301	356.859.301
Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi - Hanel	82.455.000	66.853.500
CTCP Phần mềm và Truyền thông Hanel	106.401.343	106.401.343
Công ty TNHH Đèn hình Orion - Hanel	1.023.941.556	1.023.941.556

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

Ghi chú:

- (i) Đây là số dự nợ gốc phải thu theo hợp đồng và thỏa thuận đã được ký kết với Grupo De La Electronica của Cộng hòa Cuba. Theo lịch trả nợ thì khoản nợ sẽ được Grupo De La Electronica thanh toán đến hết ngày 31/12/2019. Theo nguyên tắc thận trọng, Công ty sẽ ghi nhận giảm nợ gốc tương ứng số tiền Công ty thực thu (bao gồm gốc, lãi chậm thanh

toán). Đến tháng 2/2018, Công ty đã khấu trừ hết nợ gốc trên sổ kế toán và tiến hành ghi nhận vào doanh thu tài chính (đối với khoản lãi trả cho Ngân hàng Phát triển Việt Nam tương ứng) và thu nhập khác (đối với khoản còn lại), đồng thời Công ty hoàn nhập khoản dự phòng phải thu dài hạn khó đòi và ghi tăng Khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước.

- **Chi tiết trả trước người bán**

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
Trả trước cho người bán ngắn hạn	22.600.397.702	10.434.992.984
Công ty TNHH Dịch vụ TM và An toàn Đông Đô	-	2.486.893.752
Công ty TNHH Điện tử Hoàn Kiếm	1.942.367.681	1.863.073.059
Công ty TNHH Đầu tư Thương mại và Sản xuất Điện - Điện tử Việt- Newtec	1.576.674.429	1.576.674.429
Công ty CP Xây dựng Tất Hồng	10.069.697.147	-
Công ty CP Công nghệ Truyền thông BMTS	3.219.039.672	-
Các đối tượng khác	5.792.618.773	4.508.351.744
Trong đó: Trả trước cho người bán là các bên liên quan	598.040.041	939.720.523
Công ty CP Phần mềm và Truyền thông Hanel	298.040.041	298.040.041
Công ty Cổ phần Biển Bạc	-	341.680.482
Công ty CP Cây thuốc và Hương Liệu Việt	300.000.000	300.000.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

- **Chi tiết các khoản phải thu khác**

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
a) Phải thu khác ngắn hạn	129.875.177.094	130.387.367.731
Tạm ứng	5.059.665.389	4.868.660.061
Phải thu về cổ phần hóa	1.065.740.157	-
Ký cược, Ký quỹ	86.910.781.173	334.967.332
- Công ty CP Đầu tư Phát triển N&G (i)	86.757.000.000	-
- Đối tượng khác	153.781.173	334.967.332
Lãi dự thu tiền gửi có kỳ hạn	1.819.660.606	1.274.251.483
Các khoản phải thu khác	35.019.329.769	123.909.488.855
- Công ty CP Đầu tư Phát triển N&G (i)	16.163.788.809	102.920.788.809
- Công ty CP công nghệ truyền thông BMTS (ii)		8.259.038.228
- Công ty Kinh doanh nhà Vĩnh Hưng (iii)	5.023.883.542	5.354.342.962

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
- Công ty Cổ phần Công nghệ DTT (iv)	3.990.000.000	
- Công ty TNHH Đầu tư Top Victory	3.260.212.137	1.800.183.997
- Công ty CP CNTT và Giải pháp di động (v)		1.200.000.000
- Các đối tượng khác	6.581.445.281	4.375.134.859
b) Phải thu khác dài hạn	280.177.775	112.768.761.325
Ký Cược, Ký quỹ	280.177.775	5.138.000.000
- Công ty Cổ phần Công nghệ DTT (v)	-	3.990.000.000
- Đối tượng khác	280.177.775	1.148.000.000
Phải thu khác	-	107.630.761.325
- Giá trị lợi thế khai thác dự án tại 60 Nguyễn Đức Cảnh (vi)	-	107.630.761.325
Trong đó: Phải thu khác là bên liên quan	161.568.700	163.568.700
Công ty CP Hanel Telecom	161.568.700	163.568.700

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

Ghi chú:

- (ii) Bao gồm khoản đặt cọc 86.757.000.000 VND và khoản lãi dự thu 16.163.788.809 VND từ các hợp đồng đặt cọc của Công ty Cổ phần đầu tư Phát triển N&G tính đến ngày 27/06/2017. Tổng số tiền lãi Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển N&G còn phải trả Công ty tính đến ngày 31/12/2018 là 48.228.864.717 VND. Công ty chưa ghi nhận tang doanh thu tài chính và phải thu khác với số tiền 32.065.075.908 VND do chưa chắc chắn về thời gian thu hồi được.
- (iii) Công ty ghi nhận công nợ phải thu Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N&G (“N&G”) với số tiền 102.920.788.809 VND (trong đó, gốc là 86.757.000.000 VND và lãi đã ghi nhận vào kết quả kinh doanh năm 2017 là 16.163.788.809 VND). Theo Biên bản đối chiếu số liệu kèm theo Công văn số 7A/2019/CV-N&G ngày 16/01/2019 của N&G, N&G chỉ xác nhận số tiền gốc đã nhận từ CTCP Hanel là 80.000.000.000 VND, chênh lệch giảm so với số Công ty đang theo dõi là 22.920.788.809 VND. Theo Thư xác nhận công nợ ngày 30/06/2018 được ký bởi Hanel và N&G, N&G đang nợ Hanel tính đến 30/06/2018 số tiền cả gốc và lãi 128.532.152.849 VND. Từ 30/06/2017 đến 31/12/2018, N&G chưa thanh toán khoản tiền nào cho Hanel. Hiện hai bên vẫn chưa thống nhất được số liệu đối chiếu. Tại ngày 31/12/2018, các khoản công nợ trên đã quá hạn nhưng chưa được Công ty đánh giá và trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi.
- (iv) Khoản tiền Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Thương mại Hanel – Công ty con của Công ty đã nhận của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC và chuyển cho Công ty Cổ phần Công nghệ truyền thông BMTS theo hợp đồng liên doanh số 14/HĐKT/VTC/BMTSHanel.17 ngày 26/10/2017.

- (v) Khoản phải thu tiền thuế đất mà Công ty con của Công ty – Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa trả hộ.
- (vi) Đặt cọc mua cổ phần của Công ty CP Công nghệ DTT theo Hợp đồng đặt cọc mua cổ phần số 12/HDĐC-CP ngày 22/4/2015. Đến thời điểm phát hành báo cáo này, hợp đồng trên vẫn chưa được thanh lý.
- (vii) Khoản phải thu theo hợp đồng hợp tác kinh doanh giữa CTCP Công nghệ thông tin Hanel – Công ty con của Công ty với CTCP Công nghệ thông tin và Giải pháp di động theo Hợp đồng số 03/2018/HĐHTKD/HanelIT-IMOS ngày 26/11/2018. Số tiền hợp tác kinh doanh là 1.200.000.000 VND. Nội dung hợp tác: hợp tác kinh doanh trong lĩnh vực phát triển dịch vụ giải trí VMNICKNAME trên mạng viễn thông di động Vinaphone, thời hạn hợp đồng là 6 tháng kể từ ngày 29/11/2018 đến ngày 29/05/2019. Hợp đồng quy định Lợi nhuận được hưởng cố định là 48.000.000 VND được thanh toán ngay sau khi kết thúc thời hạn Hợp đồng cùng với toàn bộ tiền đầu tư.
- (viii) Giá trị lợi thế khai thác dự án tại 60 Nguyễn Đức Cảnh phát sinh từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 05-05/HANEL-HUD3-HTKD ngày 05/05/2016. Giá trị trên được ghi nhận theo Chứng thư thẩm định giá số 94/2018/CT-CPAVIETNAM ngày 14/4/2018 với giá trị tạm tính 107.630.761.325 VND. Giá trị lợi thế này có thể thay đổi theo kết quả phê duyệt thẩm định của Sở Tài chính, Công ty có trách nhiệm nộp Nhà nước phần chênh lệch tăng sau khi trừ đi các chi phí liên quan (nếu có).

❖ **Các khoản phải trả**

Bảng 11: Danh mục các khoản phải trả

Đơn vị: triệu đồng

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
I	Phải trả ngắn hạn	809.674	730.224
1	Phải trả người bán ngắn hạn	148.408	90.296
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	18.365	22.763
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (*)	61.774	33.795
4	Phải trả người lao động	13.374	6.355
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	9.343	4.394
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	20.380	13.211
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	463.883	483.298
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	61.865	68.008
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn	817	90
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	11.465	8.014
II	Phải trả dài hạn	460.705	391.900

STT	Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
1	Phải trả dài hạn người bán	-	12.103
2	Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	115.957	110.826
3	Phải trả dài hạn khác	7.373	7.265
4	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	334.902	258.205
5	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	2.473	3.501
6	Dự phòng phải trả dài hạn	-	-
	Tổng cộng	1.270.379	1.122.124

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

- Chi tiết Phải trả người bán

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
a) Phải trả người bán ngắn hạn	148.408.400.933	90.268.658.554
Công ty TNHH TM SX Tổng hợp D&A Việt Nam	-	12.782.451.515
Công ty TNHH Hóa chất MING DIH	13.380.479.635	8.956.414.725
Công ty Cổ phần Biển Bạc	8.208.738.290	7.021.007.135
Công ty CP Viễn thông 3G	-	5.340.642.683
Công ty TNHH TM và Sản xuất Minh Đức VN	5.659.243.301	5.016.707.666
Công ty TNHH Toyo Ink Compounds Việt Nam	4.641.815.050	3.847.139.900
Công ty TNHH Dainichi Corlor Vietnam	2.492.360.000	2.367.631.000
Công ty TNHH MTV Quang điện – Điện tử	11.447.105.296	-
Các đối tượng khác	102.578.659.361	44.936.663.930
b) Phải trả người bán dài hạn	0	12.103.105.472
Công ty CP Đầu tư và Phát triển Xây dựng Thăng Long	-	9.781.905.362
Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Bắc Việt (tên cũ: Công ty CP Xây dựng Hanel)	-	2.321.200.110
Trong đó: Phải trả người bán là bên liên quan	10.651.192.397	9.342.207.245
Công ty CP Biển Bạc	8.208.738.290	7.021.007.135
Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Bắc Việt (tên cũ: Công ty CP Xây dựng Hanel)	2.321.200.110	2.321.200.110
Công ty Daeha	121.253.997	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

- *Chi tiết Phải trả khác*

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2017	31/12/2018
a) Phải trả ngắn hạn khác	463.883.432.458	483.298.283.178
Nhận ký quỹ ký cược (i)	20.884.130.227	33.679.051.975
Kinh phí công đoàn	708.646.131	525.218.859
Các khoản bảo hiểm	1.158.865.832	33.202.208
Phải trả về Cổ phần hóa	49.013.659.648	-
Phải trả quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp (ii)	384.583.848.124	400.199.521.022
Cổ tức phải trả cho Cổ đông Công ty mẹ (iii)	-	28.890.000.000
Cổ tức phải trả cho cổ đông không kiểm soát	78.317.030	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	7.455.965.466	19.971.289.114
<i>Công ty CP Viễn thông Hà Nội (TELECOM)</i>	<i>5.623.279.200</i>	<i>5.623.279.200</i>
<i>Công ty CP công nghệ truyền thông BMTS (iv)</i>	<i>-</i>	<i>8.938.038.228</i>
<i>Đối tượng khác</i>	<i>1.832.686.266</i>	<i>5.409.971.686</i>
b) Phải trả dài hạn khác	7.372.592.300	7.265.224.800
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	7.372.592.300	7.265.224.800
<i>Trong đó Phải trả khác là Bên liên quan</i>	<i>7.215.224.800</i>	<i>7.215.224.800</i>
<i>Công ty TNHH Hệ thống dây SUMI-HANEL</i>	<i>7.215.224.800</i>	<i>7.215.224.800</i>

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

Ghi chú:

(i) Bao gồm hai khoản chính:

- Khoản đặt cọc của Công ty TNHH Tháp Láng Hạ số tiền 20 tỷ VND theo Thỏa thuận hợp tác số 02/THHT/HANEL-TLH ngày 29/05/2017 ký giữa Công ty và Công ty TNHH Tháp Láng Hạ về việc “tăng vốn và thay đổi cơ cấu vốn điều lệ tại Công ty TNHH ICD Hà Nội để thực hiện dự án điểm thông quan nội địa thành phố Hà Nội tại xã Cổ Bi, huyện Gia Lâm, Hà Nội”. Theo thỏa thuận thì Công ty TNHH Tháp Láng Hạ sẽ thanh toán 40 tỷ VND cho Công ty, trong đó đặt cọc trước 20 tỷ VND, thanh toán cho Công ty 20 tỷ VND còn lại sau khi có văn bản phê duyệt/chấp thuận Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội về đề án tăng vốn và thay đổi cơ cấu vốn không được Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội. Trong trường hợp đề án tăng vốn và thay đổi cơ cấu vốn không được Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội chấp thuận hoặc đề án phê duyệt nhưng tỷ lệ của Công ty TNHH Tháp Láng Hạ thấp hơn 75%, Công ty sẽ phải hoàn trả lại 20 tỷ VND đặt cọc. Tại thời điểm phát hành báo cáo này, chưa có văn bản chấp thuận của UBND thành phố Hà Nội về phương án trên.

- Khoản đặt cọc của Công ty Cổ phần Viễn thông Hà Nội số tiền 11.906.732.996 VND theo Hợp đồng thuê nhà số 10/HĐ-TN theo đó Công ty Cổ phần Viễn thông Hà Nội được quyền thuê nhà với thời hạn thuê là 20 năm từ ngày 02/05/2007.
- (ii) Khoản hoàn nhập dự phòng và gốc Cuba phải trả về Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp.
- (iii) Cổ tức năm 2018 phải trả cổ đông. Chi tiết xem thuyết minh số 24 – Vốn góp chủ sở hữu.
- (iv) Khoản tiền Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh Thương mại Hanel – Công ty con của Công ty đã nhận của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC và phải trả Công ty Cổ phần Công nghệ truyền thông BMTS theo hợp đồng liên doanh số 14/HĐKT/VTC/BMTSHanel.17 ngày 26/10/2017.
- (v) Bao gồm 7.215.224.800 VND là tiền Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi-Hanel nộp cho Công ty con của Công ty – Công ty TNHH Dehaco để bảo lãnh thực hiện hợp đồng Hợp tác kinh doanh số 144/18/HĐ-DEHACO ngày 30/06/2018.

10.1.7. Hàng tồn kho

Bảng 12: Hàng tồn kho

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1	Hàng tồn kho	105.877	84.604
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(158)	(158)
Tổng cộng		105.719	84.446

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

10.1.8. Đầu tư tài chính

Bảng 13: Đầu tư tài chính

Đơn vị: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1	Đầu tư tài chính ngắn hạn	362.507	243.483
-	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	362.507	243.483
2	Đầu tư tài chính dài hạn	857.901	888.222
-	Đầu tư vào Công ty liên doanh liên kết	809.176	842.586
-	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	45.821	45.636
-	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	2.904	-
Tổng cộng		1.220.408	1.131.705

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

- Chi tiết khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2017			31/12/2018		
	Giá trị sổ sách (i)	Giá trị tăng thêm/giảm đi từ tài sản thuần của Công ty liên kết	Giá trị theo phương pháp vốn chủ sở hữu	Giá trị sổ sách (i)	Giá trị tăng thêm/giảm đi từ tài sản thuần của Công ty liên kết	Giá trị theo phương pháp vốn chủ sở hữu
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	709.128.186.437	100.048.057.651	809.176.244.088	708.981.875.762	133.603.999.886	842.585.875.648
CTCP Biển Bạc (iii)	5.208.999.623	452.689.628	5.661.689.251	5.062.688.948	-	5.062.688.948
CTCP Điện tử Hưng Phát (ii)	574.673.406	(321.340.222)	253.333.184	574.673.406	(321.340.222)	253.333.184
CTCP Phần mềm và Truyền thông Hanel (ii)	600.000.000	-	600.000.000	600.000.000	-	600.000.000
CTCP Tân Tạo - Hanel (iii)	458.689.409	(4.671.904)	454.017.505	458.689.409	-	458.689.409
CTCP Vé giao thông công cộng	517.776.481	-	517.776.481	517.776.481	22.036.525	539.813.006
CTCP Công nghệ Thẻ Nacencomm	3.626.660.221	(421.585.715)	3.205.074.506	3.626.660.221	(361.334.664)	3.265.325.557
CTCP Daeha - Khách sạn Hà Nội Daewoo	343.526.073.021	67.460.373.633	410.986.446.654	343.526.073.021	84.109.226.185	427.635.299.206
CTCP Đầu tư Thạch Bàn (CTCP Bất động sản Hanel - Him Lam)	216.460.432.601	11.106.845	216.471.539.446	216.460.432.601	22.265.011	216.482.697.612
CTCP Sản xuất Gia công & XNK Hanel	11.139.488.720	447.793.283	11.587.282.003	11.139.488.720	1.288.559.779	12.428.048.499
CTCP Truyền hình số Miền Bắc (tên cũ: CTCP Truyền dẫn, Phát sóng Truyền hình Đồng bằng Sông Hồng) (ii)	7.007.392.908	140.041.936	7.147.434.844	7.007.392.908	140.041.936	7.147.434.844
CTCP Xây dựng và Phát triển Đô thị Bắc Việt (tên cũ: CTCP Xây dựng Hanel) (iii)	1.847.955.809	-	1.847.955.809	1.847.955.809	-	1.847.955.809
Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi - Hanel	104.787.279.794	32.283.650.167	137.070.929.961	104.787.279.794	50.324.673.015	155.111.952.809
Công ty TNHH Tiếp vận Thăng Long (iii)	11.337.764.444	-	11.337.764.444	11.337.764.444	-	11.337.764.444
Công ty TNHH Đèn hình Orion Hanel (ii)	-	-	-	-	-	-
CTCP Hanel Telecom	-	-	-	-	-	-
CTCP Cây thuốc và Hương liệu Việt	2.035.000.000	-	2.035.000.000	2.035.000.000	(1.620.127.679)	414.872.321

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

- Chi tiết khoản đầu tư vào đơn vị khác

Đơn vị: đồng

Khoản mục	31/12/2017		31/12/2018	
	Giá trị sổ sách (i)	Giá trị hợp lý	Giá trị sổ sách (i)	Giá trị hợp lý
Đầu tư vào đơn vị khác	45.820.725.440		45.635.685.440	
CTCP Đầu tư Hanpad	2.797.591.207	(*)	2.631.271.207	(*)
CTCP Đầu tư Phát triển N&G	3.000.000.000	(*)	3.000.000.000	(*)
CTCP Viễn thông Hà Nội	3.425.144.017	(*)	3.425.144.017	(*)
CTCP Đô thị Sinh thái Vân Nội	21.006.080.834	(*)	21.006.080.834	(*)
CTCP Tự động hóa và Cơ khí Điện tử Hanel	804.165.656	(*)	804.165.656	(*)
CTCP XNK Dịch vụ và Đầu tư Việt Nam	325.694.126	(*)	306.974.126	(*)
CTCP Bảo hiểm Petrolimex	14.462.049.600	16.092.574.800	14.462.049.600	12.831.524.400

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

Ghi chú:

- (i) Giá trị sổ sách: Được xác định trên cơ sở giá trị xác định giá trị doanh nghiệp tại thời điểm chính thức chuyển sang Công ty Cổ phần và theo Biên bản bàn giao doanh nghiệp Công ty TNHH MTV Hanel sang CTCP Hanel tháng 12 năm 2018, giá trị chuyển giao tại ngày 27/6/2017. Do giá trị đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết, các khoản cổ tức thuộc lợi nhuận phát sinh từ trước thời điểm ngày 28/6/2017 sẽ được bù trừ với phần đã tính ghi nhận vào giá trị ban đầu của các khoản đầu tư (Xác định giá trị doanh nghiệp chuyển giao cổ phần hóa). Tổng các khoản cổ tức ghi nhận giảm giá trị các khoản đầu tư trong năm là 2.310.324.635 VND, trong đó giảm giá trị khoản đầu tư vào công ty con là 1.978.973.960 VND, giảm giá trị các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết là 146.310.675 VND, giảm giá trị các khoản đầu tư khác là 185.040.000 VND.
- (ii) Tại ngày 31/12/2018, Công ty không thu thập được báo cáo tài chính của các công ty: CTCP Điện tử Hưng Phát, CTCP Phần mềm và Truyền thông Hanel, CTCP Truyền hình số Miền Bắc và Công ty TNHH Đèn hình Orion Hanel. Theo đó, Công ty thực hiện ghi nhận giá trị đầu tư các Công ty liên doanh, liên kết theo giá trị sổ sách của CTCP Hanel và các Công ty con hoặc giá trị theo phương pháp vốn chủ sở hữu đã xác định tại thời điểm ngày 31/12/2017 có tính đến ảnh hưởng của cổ tức được chi trong năm.
- (iii) Tỷ lệ biểu quyết, tỷ lệ sở hữu của CTCP Hanel tại CTCP Biên Bạc, CTCP Tân Tạo – Hanel, CTCP Xây dựng và Phát triển Đô thị Bắc Việt và Công ty TNHH Tiếp vận Thăng Long thấp hơn 20% (tính theo tỷ lệ vốn góp thực tế). Theo đó, Công ty không đánh giá lại các khoản đầu tư vào các đơn vị trên theo phương pháp vốn chủ sở hữu.

(iv) Tại ngày 31/12/2018, Công ty chưa thu thập được báo cáo tài chính của các Công ty phân loại là khoản đầu tư vào đơn vị khác chưa niêm yết trên thị trường. Theo đó, Công ty chưa xác định được mức trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư dài hạn vào các đơn vị trên (nếu có).

(*) Giá trị hợp lý: Tại ngày lập báo cáo, Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các công cụ tài chính này để thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các công cụ tài chính này và các chuẩn mức kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về các tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các công cụ tài chính này có thể khác với giá trị ghi sổ của chúng

10.1.9. Công nợ tiềm tàng

Công ty đang ghi nhận trên sổ sách khoản Công nợ phải thu Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển N&G (N&G) số tiền 102.920.788.809 VND, tuy nhiên thực tế nghĩa vụ của N&G phải trả cho phía Công ty là 134.985.864.636 VND (trong đó 48.228.864.717 VND lãi quá hạn). Công ty chưa ghi nhận một phần khoản lãi chậm thanh toán số tiền 32.065.075.908 VND theo nguyên tắc thận trọng nguyên nhân do khoản công nợ phải thu này đã quá hạn thanh toán nhiều năm nhưng chưa thu được tiền và chưa đối chiếu được công nợ với N&G.

Công ty chưa ghi nhận giá trị lợi thế từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh thực hiện dự án tại 409 Lĩnh Nam, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội nguyên nhân do Công ty chưa được UBND thành phố cho phép tiếp tục thực hiện dự án. Công ty có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ tài chính đầy đủ theo quy định và nộp Nhà nước giá trị lợi thế từ Hợp đồng hợp tác kinh doanh bao gồm khoản tiền 15.000.000.000 VND và các quyền lợi khác (nếu có) khi chính thức thực hiện dự án.

Công ty chưa xác định giá trị lợi thế thu được từ diện tích 1.350 m² tại tầng 1, tầng lửng và diện tích 126 m² của 6 kiot tại Dự án đầu tư xây dựng nhà ở cao tầng I1, I2, I3 Nam Thành Công và văn phòng làm việc, giao dịch của Công ty Điện tử Hà Nội số 165 Thái Hà, Đống Đa, Hà Nội do hai bên hợp tác đầu tư có khiếu nại, tranh chấp. Ngày 28/12/2017, Tòa án nhân dân quận Đống Đa đã có Thông báo số 3192/TB-TLVA về việc thụ lý vụ án giữa nguyên đơn là Công ty Cổ phần Hanel, bị đơn là Tổng Công ty Cổ phần Sông Hồng, người có quyền lợi liên quan là Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Sông Hồng về việc thực hiện nghĩa vụ Hợp đồng số 654 ngày 17/11/2205 và Bản cam kết 126/2010/BBTT ngày 02/08/2010.

Tại ngày 31/12/2018, Công ty đã đặt cọc trước một phần tiền thuê đất với số tiền 38.914.200.000 VND cho diện tích đất tại Lô 2 – E9 – Phạm Hùng – Hà Nội (thuộc Dự án Đầu tư xây dựng trụ sở Công ty). Theo Quyết định số 6687/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND TP. Hà Nội, trường hợp Công ty TNHH MTV Hanel (hiện là Công ty Cổ phần Hanel) được UBND TP. Hà Nội giao 4.184 m² đất tại Lô 2 – E9 – Phạm Hùng thì phải xác định khoản chênh lệch tăng giữa giá trị quyền sử dụng đất xác định lại với giá trị đang hạch toán trên sổ sách kế toán để hạch toán tăng giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp cổ phần hóa theo quy định, Tại thời điểm phát hành báo cáo kiểm toán, Công ty vẫn chưa được bàn giao diện tích đất của Dự án trên.

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 14: Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất năm 2017 và năm 2018

Các chỉ tiêu	Đvt	Giai đoạn 28/6/2017 đến 31/12/2017	Năm 2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,29	1,20
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,16	1,09
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,36	0,33
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,57	0,50
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	6,19	10,31
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bq	Lần	0,21	0,31
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	15,86	22,07
Hệ số LNST cổ đông Công ty mẹ/Vốn chủ sở hữu bq (ROE)	%	4,86	10,57
Hệ số LNST cổ đông Công ty mẹ/Tổng tài sản bq (ROA)	%	3,10	6,90
Hệ số LN HĐKD/Doanh thu thuần	%	16,10	11,08

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất giai đoạn 28/6/2017 đến 31/12/2017 và BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty CP Hanel)

11. Tài sản

11.1. Giá trị tài sản cố định

Bảng 15: Tình hình tài sản cố định

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại (31/12/2018)	%GTCL/ Nguyên giá
1	Tài sản cố định hữu hình	511.021	170.700	33,40%
	- Nhà cửa, vật kiến trúc	180.820	61.384	33,95%
	- Máy móc thiết bị	303.953	104.051	34,23%
	- Phương tiện vận tải	20.315	4.118	20,27%
	- Thiết bị dụng cụ quản lý	5.028	1.013	20,15%
	- TSCĐ khác	905	133	14,70%
2	Tài sản thuê tài chính	0	0	-
3	Tài sản cố định vô hình	95.885	8.449	8,81%

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại (31/12/2018)	%GTCL/ Nguyên giá
	- Quyền sử dụng đất	88.303	6.465	7,32%
	- Bản quyền bằng sáng chế	2.548	0	0,00%
	- Phần mềm máy vi tính	4.725	1.984	41,99%
	- TSCĐ vô hình khác	309	0	0,00%
4	Bất động sản đầu tư	82.300	37.542	45,62%
	- Nhà cửa và vật kiến trúc (*)	82.300	37.542	45,62%
	Tổng cộng	689.206	216.691	31,44%

(Nguồn: BCTC hợp nhất năm 2018 của Công ty Cổ phần Hanel)

(*) Bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm nhà xưởng, vật kiến trúc tại Khu Công nghiệp Sài Đồng B, quận Long Biên, Hà Nội và căn hộ R22116 tại Khu đô thị Royal City.

11.2. Tài sản dở dang dài hạn

Bảng 16: Tài sản dở dang dài hạn

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
1	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang dài hạn	3.660	3.660
-	Dự án Open ERP	3.660	3.660
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	1.208.375	1.238.689
-	Khu đô thị - Công viên Công nghệ Phần mềm HN	913.311	924.610
-	Điểm thông quan DA nội địa thành phố Hà Nội	235.063	241.508
-	Dự án Phạm Hùng (Tòa tháp TMĐT và VP Hanel)	49.801	49.801
-	Chi phí xây dựng nhà máy khuôn	789	11.442
-	Dự án nghiên cứu và phát triển sản phẩm máy X quang kỹ thuật số	4.429	5.270
-	Các dự án khác	4.982	6.058

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty CP Hanel)

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 17: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019, 2020 của Công ty mẹ

TT	Chỉ tiêu	Đ.vị tính	Năm 2019		Năm 2020	
			Kế hoạch năm 2019 (***)	% tăng giảm so với năm 2018	Kế hoạch năm 2020 (****)	% tăng giảm so với năm 2019
1	Vốn điều lệ	Triệu đồng	1.926.000	0,00%	1.926.000	0,00%
2	Tổng doanh thu (*)	Triệu đồng	787.980	5,00%	482.000	-38,8%
3	Lợi nhuận sau thuế (không bao gồm lợi nhuận khoản thu từ Cu ba) (**)	Triệu đồng	58.021	3,13%	60.000	3,4%
4	Tỷ lệ LNST/Tổng DT	%	7,36	-	12,4	-
5	Tỷ lệ LNST/Vốn ĐL	%	3,01	-	3,11	-
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	1	-	1	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP Hanel)

(*) Công ty không xây dựng chỉ tiêu kế hoạch doanh thu thuần để thông qua trong ĐHĐCĐ thường niên mà chỉ xây dựng kế hoạch Tổng doanh thu (bao gồm doanh thu bán hàng + Doanh thu tài chính + thu nhập khác).

(**) Kế hoạch lợi nhuận sau thuế của Công ty là kế hoạch lợi nhuận sau thuế không bao gồm Lợi nhuận khoản thu từ Cuba.

(***) Kế hoạch năm 2019 được Công ty xây dựng và đã được trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua.

(****) Kế hoạch năm 2020 được Công ty dự kiến nhưng chưa được ĐHĐCĐ thông qua.

(*****) Năm 2019 kế hoạch doanh thu bao gồm cả khoản thu phát sinh từ Cuba theo lịch biểu trả nợ đã ký với đối tác năm 2012. Tuy nhiên thực tế năm 2019 do kinh tế Cuba gặp nhiều khó khăn nên không thực hiện được kế hoạch trả nợ theo lịch biểu. Việc đó làm ảnh hưởng lớn đến việc thực hiện doanh thu theo kế hoạch của Công ty trong năm 2019. Khi xây dựng kế hoạch doanh thu năm 2020, căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động năm 2019 và thực tế trả nợ của Cuba, Công ty không đưa vào kế hoạch doanh thu đối với khoản thu nhập từ Cuba mà chỉ bao gồm các hoạt động thường kỳ của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, lợi nhuận thu được từ Cuba theo lịch biểu đã ký năm 2012 phải nộp toàn bộ về UBND TP Hà Nội sau khi trừ đi các chi phí liên quan do vậy không làm ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận năm 2019 và 2020 theo kế hoạch đã xây dựng.

❖ **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019**

Năm 2018 được coi là một năm khá thành công của nền kinh tế Việt Nam khi tổng sản phẩm trong nước (GDP) ước tính tăng 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây, khẳng định tính kịp thời và hiệu quả của các giải pháp được Chính phủ ban hành, chỉ đạo quyết liệt các cấp, các ngành, các địa phương cùng nỗ lực thực hiện. Dự báo kinh tế năm 2019, với những nền tảng tích cực của năm 2018, triển vọng nền kinh tế năm 2019 sẽ tiếp tục khả quan và có thể đạt mức tăng trưởng 7%.

Nắm bắt được thời cơ và những đổi mới trong chính sách phát triển doanh nghiệp của nhà nước, Hội đồng quản trị của Công ty đã xác định một số nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm cần thiết thực hiện trong năm 2019 như sau:

- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt lợi nhuận như ĐHCĐ thường niên năm 2019 đã đề ra.
- Kiện toàn cơ cấu quản lý và bộ máy tổ chức công ty cổ phần nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.
- Công ty tiếp tục thực hiện các dự án đã triển khai: Dự án Khu công viên công nghệ phần mềm Hà Nội; Dự án đầu tư xây dựng tòa nhà thương mại điện tử và văn phòng Hanel (E9 Phạm Hùng); Dự án 409 Lĩnh Nam; Dự án đầu tư tổ hợp khách sạn 5 sao tại Cuba và Dự án Khu Công nghệ thông tin Quảng Ninh.
- Tiếp tục tập trung xây dựng lộ trình thực hiện và triển khai việc thoái toàn bộ vốn nhà nước tại Công ty.
- Triển khai các công tác quản trị của Công ty, đầu tư/nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, quản trị nhân sự, quản trị rủi ro về tài chính và pháp lý, song hành cùng chiến lược phát triển thương hiệu Hanel.
- Song song với việc sắp xếp và củng cố lao động, công tác đào tạo và việc tuyển dụng mới cũng được Ban lãnh đạo Công ty chú trọng nhằm bố trí sắp xếp lại lao động phù hợp với chuyên môn, sở trường, tận dụng có hiệu quả một cách triệt để nguồn nhân lực của Công ty.
- Đẩy mạnh việc tìm kiếm những đối tác tin cậy trong và ngoài nước để liên kết nhằm nâng cao kỹ thuật, phát triển khoa học công nghệ.

Tính đến thời điểm 30/09/2019, tổng doanh thu của Công ty mẹ đạt 294.005 triệu đồng tương ứng 37,3% kế hoạch và lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ đạt 45.564 triệu đồng tương ứng với 78,5% kế hoạch. Kế hoạch của Công ty Cổ phần Hanel đã được ĐHCĐ thường niên năm 2019 của Công ty thông qua được xây dựng trên cơ sở thực trạng và tiềm năng phát triển của Công ty và có xét đến yếu tố thị trường, tình hình kinh tế vĩ mô. Kế hoạch doanh thu năm 2019 bao gồm cả khoản thu phát sinh từ Cuba theo lịch biểu trả nợ đã ký với đối tác năm 2012. Tuy nhiên thực tế năm 2019 do kinh tế Cuba gặp nhiều khó khăn nên không thực hiện được kế hoạch trả nợ theo lịch biểu. Do đó làm ảnh hưởng lớn đến việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2019.

13. Chiến lược định hướng phát triển kinh doanh của Công ty

❖ Định hướng phát triển

- Công ty Cổ phần Hanel phấn đấu trở thành một trong những công ty hàng đầu trong nước và khu vực trong các lĩnh vực điện, điện tử, tin học, viễn thông và đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ cao, chiếm thị phần lớn tại thị trường trong nước và khu vực.

- Đóng góp xứng đáng trong việc tạo dựng cơ sở hạ tầng công nghệ cao (khu công nghệ phụ trợ, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao) làm nền tảng cho sự phát triển công nghiệp hóa – hiện đại hóa Thủ đô.

- Công ty hướng tới mục tiêu là doanh nghiệp mẫu mực về văn hóa doanh nghiệp, khoa học kỹ thuật, công nghệ, đào tạo và quan hệ quốc tế.



❖ Chiến lược phát triển

- Xây dựng và kiện toàn quy chế quản trị doanh nghiệp, quy chế tài chính, quy chế kiểm tra giám sát nội bộ, quy chế đầu tư mua sắm, quy chế tuyển dụng, bồi dưỡng, đào tạo nhân lực.

- Xây dựng và hoàn thiện phương án sử dụng lao động phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu phát triển của Công ty. Chú trọng xây dựng nguồn nhân lực chất lượng cao làm nền tảng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

- Chú trọng phát triển khoa học công nghệ, đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và phát triển trên cơ sở cân đối nguồn tài chính và kế hoạch đầu tư của Công ty.

- Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được nhằm tận dụng và phát triển tối đa giá trị thương hiệu của Hanel. Đưa thương hiệu Hanel trở thành một trong ba thương hiệu hàng đầu về điện, điện tử, tin học, viễn thông và đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ.

- Thực hiện hiệu quả tái cấu trúc tài chính và đầu tư tại các doanh nghiệp khác.

- Tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực mũi nhọn có hàm lượng công nghệ, có giá trị gia tăng cao và có khả năng cạnh tranh đáp ứng thị trường trong nước và quốc tế.

14. Thông tin bổ sung về những cam kết của Công ty (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, thông tin về các hợp đồng thuê sử dụng đất...)

Không có.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán khi đăng ký Upcom

- Gia đình ông Nguyễn Văn Đăng

Hanel đang thực hiện di dời các hộ dân ra khỏi khuôn viên đất tại số 02 Chùa Bộc, P.Trung Tự, Quận Đống Đa, Hà Nội để quản lý theo quy định và quy hoạch tại Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 24/03/2011 về việc phê duyệt phương án sắp xếp, xử lý cơ sở nhà đất thuộc sở hữu Nhà nước của Hanel theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ và nội dung xác nhận trên bản đồ đo đạc hiện trạng 1/500 của Phường Trung Tự Quận Đống Đa, Hà Nội. Trong đó, 162m² diện tích nhà đất của ông Nguyễn Văn Đăng đang quản lý sử dụng nằm trong phạm vi đất Hanel đã được UBND thành phố Hà Nội cấp. Tuy nhiên gia đình ông Nguyễn Văn Đăng không chấp thuận phối hợp thực hiện và đang có những khiếu nại lên các cấp trên về việc giải phóng mặt bằng 162m² đất của gia đình ông. Theo đó, UBND Quận Đống Đa và Sở Địa Chính đã vào cuộc để tham gia kiểm tra xem xét và thương lượng. Tuy nhiên ông Đăng vẫn không chấp hành với chỉ đạo từ các cấp cơ quan trên và vẫn cố tình lấn chiếm sử dụng trái phép diện tích đất của Hanel, làm ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh và kế hoạch sử dụng đất của Công ty. Theo đó, Hanel đã làm công văn số 169/CV-HANEL ngày 06/11/2017 gửi UBND thành phố Hà Nội đề nghị hướng dẫn và phối hợp với Hanel thực hiện di dời hộ dân đang lấn chiếm (cụ thể là gia đình ông Nguyễn Văn Đăng) ra khỏi khuôn viên đất tại số 02 Phố Chùa Bộc đã được giao cho Hanel. Đến thời điểm hiện tại, 162m² đất của gia đình ông Đăng vẫn chưa được giải tỏa.

- Dự án 165 Thái Hà.

Dự án nhà ở cao tầng I1, I2, I3 và văn phòng cho thuê Thành Công 2 tại 165 phố Thái Hà, Hà Nội được UBND TP. Hà Nội giao cho Hanel làm chủ đầu tư theo Quyết định số 6551/QĐ-UB ngày 31/11/2003, thời gian thực hiện từ năm 2003 - 2005. Thế nhưng sau đó Dự án bị triển khai chậm nên UBND TP. Hà Nội đã quyết định chuyển dự án này cho Tổng công ty Sông Hồng làm chủ đầu tư theo văn bản số 5180/UBND-KH&ĐT ngày 07/11/2016. Đến nay, Tổng công ty Sông Hồng và Địa ốc Sông Hồng đã thực hiện dự án và hoàn thành trách nhiệm trong vai trò của chủ đầu tư.

Tuy nhiên, từ năm 2005, Hanel đã ký nhiều biên bản thỏa thuận với các đơn vị khác nhau để giải quyết các quyền lợi của Hanel khi giải phóng mặt bằng thực hiện dự án. Do vậy, để giải quyết quyền lợi các bên liên quan, Tổng công ty Sông Hồng, Địa ốc Sông Hồng và Hanel đã cùng ký Biên bản thỏa thuận số 126/2010/BBTT ngày 02/8/2010. Theo đó, các bên thống nhất chủ đầu tư phải bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho Hanel với số tiền là 3

tỷ đồng; bố trí phần diện tích 1.350 m² cho Hanel ký hợp đồng thuê với Ban quản lý Dự án Thái Hà, thời hạn thuê 50 năm, trả tiền hằng năm theo đơn giá Nhà nước; và bàn giao 06 ki ốt là 126 m² (nằm ngoài phần diện tích 1.350 m² được bố trí tại tầng lửng và liền khối với phần diện tích của Hanel được bố trí tại tầng lửng; bố trí cho Hanel 06 căn tái định cư tại các tầng 2,3,5,7 và Hanel được ưu tiên mua 50 căn hộ tại dự án (20 căn theo giá dự án và 30 căn theo giá đảm bảo kinh doanh). Tuy nhiên kể từ khi dự án được hoàn thành cho đến nay, Hanel mới chỉ nhận được số tiền hỗ trợ, 06 căn hộ tái định cư và phần căn hộ được ưu tiên mua thêm. Đối với phần còn lại theo thỏa thuận là phần diện tích mặt bằng 1.350m² và 126m² ki ốt được bố trí tại tầng 1 và tầng lửng đang bị tranh chấp giữa Hanel với Tổng Công ty Sông Hồng, ngày 26/9/2019 tòa án nhân dân Quận Đống Đa Hà Nội có bản án số 44/2019/KDTM-ST về việc tranh chấp hợp đồng hợp tác đầu tư, trong đó buộc Tổng Công ty CP Sông Hồng và Công ty CP Đầu tư địa ốc Sông Hồng phải thực hiện Biên bản thỏa thuận số 126/2010/BBTT ngày 02/8/2010 giữa Công ty CP Hanel, Tổng Công ty CP Sông Hồng. Hiện nay, phía bên Tổng Công ty CP Sông Hồng đang kháng cáo.

- Dự án 409 Lĩnh Nam:

Đối tác hợp tác cùng Công ty CP Hanel là Công ty TNHH Kinh doanh nhà Vĩnh Hưng đã bị khởi tố. Do vậy, hiện dự án đang dừng và chờ sự chỉ đạo của UBND thành phố Hà Nội.

- Về đầu tư tài chính dài hạn (Góp vốn cùng Công ty Điện Orion Hàn Quốc thành lập Công ty TNHH Đèn hình Orion-Hanel)

Công ty đã nộp đơn xin phá sản, tuy nhiên do Người đại diện theo pháp luật bỏ trốn về nước nên Tòa án đình chỉ việc phá sản.

Hiện nay, Công ty TNHH Đèn hình Orion-Hanel không có Người đại diện theo pháp luật và Công ty Cổ phần Hanel đang tiếp tục liên hệ với đối tác để cùng phối hợp thực hiện các thủ tục phá sản Công ty TNHH Đèn hình Orion-Hanel.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Danh sách Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành, Kế toán trưởng

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
I. Thành viên Hội đồng quản trị			
1	Nguyễn Đình Vinh	Chủ tịch HĐQT	Thành viên HĐQT không điều hành
2	Bùi Thị Hải Yến	Ủy viên HĐQT (kiêm TGD)	Thành viên HĐQT điều hành
3	Nguyễn Minh Trang	Ủy viên HĐQT (kiêm PTGD)	Thành viên HĐQT điều hành
II. Thành viên Ban kiểm soát			
1	Cao Mai Khanh	Trưởng BKS	

STT	Tên	Chức vụ	Ghi chú
2	Phùng Thị Thùy Dung	Thành viên BKS	
3	Lương Thị Kim Hậu	Thành viên BKS	
III. Thành viên Ban điều hành			
1	Bùi Thị Hải Yến	Tổng Giám đốc	Thành viên HĐQT điều hành
2	Nguyễn Minh Trang	Phó TGĐ	Thành viên HĐQT điều hành
3	Lữ Thị Khánh Trân	Trưởng phòng kế toán tài vụ	

❖ **Hội đồng quản trị**

• **Ông Nguyễn Đình Vinh – Chủ tịch HĐQT**

Số CMND: 001063002997 do Cục CS DKQLCT & DLQG về dân cư cấp ngày: 09/2/2015

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 25/12/1963

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Số 36 ngõ 203 Chùa Bộc, phường Trung Liệt, Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tử

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy

Chức vụ đang nắm giữ tại các Công ty khác:

- Công ty CP Sản xuất điện tử công nghệ cao Hanel : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Dịch vụ khu công nghiệp Hanel : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Hanel xốp nhựa : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Truyền thông Hanel : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Truyền hình số Miền Bắc : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Deaha : Phó chủ tịch HĐQT

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1981-11/1986	Khoa kỹ thuật điện tử, trường Đại học Bách khoa Hà Nội	Sinh viên
11/1986 - 03/1994	Phòng nghiên cứu và quản lý kỹ thuật – Công ty Điện tử Hà Nội	Nhân viên
03/1994 - 12/1996	Phòng nghiên cứu và quản lý kỹ thuật - Công ty Điện tử HN	Phó phòng

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/1996 - 10/2002	Trung tâm CNTT kiêm Trung tâm công nghệ phần mềm Hà Nội	Bí thư chi bộ, Giám đốc Trung tâm CNTT và phụ trách Trung tâm công nghệ phần mềm HN
10/2002 - 04/2006	Trung tâm CNTT	Bí thư chi bộ, Giám đốc Trung tâm CNTT
05/2006 - 09/2008	Công ty CP CNTT Hanel	Bí thư chi bộ, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám Đốc
09/2008 - 10/2010	Công ty Điện tử Hà Nội	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Phó Tổng Giám Đốc
10/2010 – 27/6/2017	Công ty TNHH MTV Hanel	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc
27/6/2017-26/8/2019	Công ty Cổ phần Hanel	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc
26/8/2019 - đến nay	Công ty Cổ phần Hanel	Chủ tịch HĐQT, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy
2011 - đến nay	Công ty CP Dịch vụ khu công nghiệp Hanel	Chủ tịch HĐQT
07/2011 - đến nay	Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel	Chủ tịch HĐQT
09/2012 – 10/2019	Công ty CP Công nghệ thẻ Nacencomm	Thành viên HĐQT
10/2012 – 8/2019	Công ty CP Điện tử Hưng Phát	Thành viên HĐQT
02/2013 – 10/2019	Công ty TNHH Hanel CSF	Chủ tịch HĐQT
08/2013 - đến nay	Công ty CP Sản xuất điện tử công nghệ cao Hanel	Chủ tịch HĐQT
06/2014 – 9/2019	Công ty TNHH Dehaco	Chủ tịch HĐQT
2015 - đến nay	Công ty CP Hanel xốp nhựa	Chủ tịch HĐQT
2015 – 10/2019	Công ty CP Truyền thông Hanel	Thành viên HĐQT
10/2019 - đến nay	Công ty CP Truyền thông Hanel	Chủ tịch HĐQT
9/2019 - đến nay	Công ty CP Truyền hình số Miền Bắc	Chủ tịch HĐQT
9/2019 - đến nay	Công ty CP Deaha	Phó Chủ tịch HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- Sở hữu của cá nhân: 3.600 cổ phần (chiếm 0,002% vốn điều lệ)
- Sở hữu đại diện cho UBND thành phố Hà Nội: 86.670.000 cổ phần (chiếm 45% vốn điều lệ).
- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Hưởng thù lao Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Hanel.

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không.

• **Bà Bùi Thị Hải Yến – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**

Số CMND : 011620018 do CA TP Hà Nội cấp ngày: 25/4/2013

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 18/12/1971

Nơi sinh : Làng Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Lô 26-32 Tổ 74 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc; Phó Bí thư đảng ủy

Chức vụ đang nắm giữ tại các Công ty khác:

- Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh thương mại Hanel : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Giải pháp phần mềm Hanel : Chủ tịch HĐQT
- Công ty TNHH ICD Hà Nội : Chủ tịch HĐQT
- Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi Hanel : Phó Chủ tịch HĐQT

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 – 02/1992	Công ty XNK và cung ứng vật tư xây lắp 3 – Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Nhân viên kinh doanh
03/1992 – 02/2003	Công ty Điện tử Hà Nội	Nhân viên kinh doanh
03/2003 – 07/2005	Công ty Điện tử Hà Nội	Phụ trách phòng kinh doanh
08/2005 – 09/2006	TT Đầu tư và phát triển sản phẩm Điện gia dụng Hanel, thuộc Công ty Điện tử Hà Nội	Trưởng phòng kinh doanh thị trường

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2006 – 01/2007	Trung tâm đầu tư và phát triển sản phẩm Điện gia dụng Hanel, thuộc Công ty Điện tử Hà Nội.	Trưởng phòng KD thị trường; Bí thư Chi bộ Công ty CP Đầu tư & kinh doanh thương mại Hanel; Ủy viên UBKT Đảng ủy
06/2007-12/2007	Công ty CP Đầu tư & kinh doanh thương mại Hanel	Phó Giám Đốc
12/2007-09/2011	Công ty CP Đầu tư & kinh doanh thương mại Hanel	Giám đốc
05/2010	Công ty TNHH MTV Hanel.	Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy
09/2011-12/2011	Công ty CP Đầu tư & kinh doanh thương mại Hanel	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
23/12/2011	Công ty TNHH MTV Hanel	Ủy viên Hội đồng thành viên
08/2012	Công ty TNHH MTV Hanel	Phó Bí thư Đảng ủy
01/2013- 27/6/2017	Công ty TNHH MTV Hanel	Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
27/6/2017–26/8/2019	Công ty Cổ phần Hanel	Phó Bí thư Đảng ủy, thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
26/8/2019 – đến nay	Công ty Cổ phần Hanel	Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc
2011 – 10/2019	Công ty CP DV Điện tử Hanel	Chủ tịch HĐQT
2012 – 10/2019	Công ty CP Biển bạc	Thành viên HĐQT
2014 – 10/2019	Công ty CP Sản xuất gia công và xuất nhập khẩu Hanel	Thành viên HĐQT
2015 – 10/2019	Công ty CP Truyền thông Hanel	Chủ tịch HĐQT
07/2015 - đến nay	Công ty CP Giải pháp phần mềm Hanel	Chủ tịch HĐQT
11/2015 - đến nay	Công ty TNHH Hệ thống dây Sumi Hanel	Phó Chủ tịch HĐQT
2016 - đến nay	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh thương mại Hanel	Chủ tịch HĐQT
9/2019 - đến nay	Công ty TNHH ICD Hà Nội	Chủ tịch HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- Sở hữu của cá nhân: 6.200 cổ phần (chiếm 0,003% vốn điều lệ)
- Sở hữu đại diện cho UBND thành phố Hà Nội: 67.410.000 cổ phần (chiếm 35% vốn điều lệ).
- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: hưởng thù lao HĐQT Công ty Cổ phần Hanel.

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không.

• **Bà Nguyễn Minh Trang - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND : 012166538, do Công an TP Hà Nội cấp ngày: 03/4/2007

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 09/8/1970

Nơi sinh : Đống Đa - Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Số 169 - Tổ 13 - Phương Liên - Đống Đa - Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Kế toán; Thạc sỹ Kinh tế

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ tại các Công ty khác:

- Công ty CP Đầu tư và kinh doanh thương mại Hanel : Thành viên HĐQT
- Công ty CP Dịch vụ điện tử Hanel : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel : Chủ tịch HĐQT
- Công ty CP Hanel xốp nhựa : Thành viên HĐQT
- Công ty TNHH Dehaco : Chủ tịch HĐQT
- Công ty TNHH ICD Hà Nội : Thành viên HĐQT
- Công ty CP Sản xuất gia công và Xuất nhập khẩu Hanel : Thành viên HĐQT

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1999 – 2001	Công ty Sao bắc đầu	Kế toán thanh toán
4/2001 – 12/2013	Công ty TNHH XD và lắp đặt KT Kinh Đô	Kế toán trưởng – Phó Giám đốc tài chính; Trưởng BKS công ty con thuộc Kinh Đô.

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2013 – 27/6/2017	Công ty TNHH MTV Hanel	Trưởng Ban Kiểm soát
27/6/2017 - 10/6/2019	Công ty Cổ phần Hanel	Trưởng Ban Kiểm soát
11/6/2019 - 26/8/2019	Công ty Cổ phần Hanel	Phó Tổng Giám đốc
26/8/2019- đến nay	Công ty Cổ phần Hanel	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
7/2016 - 9/2019	Công ty CP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel	Trưởng BKS
4/2015 - 9/2019	Công ty CP Hanel xốp nhựa	Trưởng BKS
7/2014 – 9/2019	Công ty CP Truyền thông Hanel	Trưởng BKS
4/2017 – 9/2019	Công ty CP Dịch vụ khu công nghiệp Hanel	Trưởng BKS
1/2015 – 9/2019	Công ty TNHH Dehaco	Trưởng BKS
7/2014 – 9/2019	Công ty CP sản xuất gia công và xuất nhập khẩu Hanel	Trưởng BKS
9/2015 – 9/2019	Công ty CP Daeha	Thành viên BKS
7/2015 – 9/2019	Công ty CP Truyền hình số Miền Bắc	Trưởng BKS
7/2014 – 9/2019	Công ty CP Đô thị sinh thái Vân Nội	Thành viên BKS
5/2018 - đến nay	Công ty CP Đầu tư và kinh doanh thương mại Hanel	Thành viên HĐQT
11/2019 - đến nay	Công ty CP Dịch vụ điện tử Hanel	Chủ tịch HĐQT
10/2019 - đến nay	Công ty CP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel	Chủ tịch HĐQT
11/2019 - đến nay	Công ty CP Hanel xốp nhựa	Thành viên HĐQT
9/2019 - đến nay	Công ty TNHH Dehaco	Chủ tịch HĐQT
9/2019 - đến nay	Công ty TNHH ICD Hà Nội	Thành viên HĐQT
9/2019 - đến nay	Công ty CP Sản xuất gia công và Xuất nhập khẩu Hanel	Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- Sở hữu chứng khoán: 14.200 cổ phần (chiếm 0,007% vốn điều lệ)
- Sở hữu đại diện cho UBND thành phố Hà Nội: 34.534.400 cổ phần (chiếm 17,93% vốn điều lệ).

- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: hưởng thù lao HĐQT Công ty Cổ phần Hanel.

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Ban Kiểm soát**

• **Bà Cao Mai Khanh – Trưởng Ban kiểm soát**

Số CMND : 001181004333 Cấp ngày: 29/10/2014 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 13/5/1981

Nơi sinh : Hà Nội

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : TT Xí nghiệp gỗ - Ngõ 7, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (chuyên ngành kế toán)

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các Công ty khác:

- Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel : Thành viên BKS
- Công ty CP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel : Trưởng BKS
- Công ty CP Hanel xộp nhựa : Trưởng BKS
- Công ty CP Truyền thông Hanel : Trưởng BKS
- Công ty TNHH Dehaco : Trưởng BKS

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2003 - 12/2004	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 573	Chuyên viên kế toán
01/2005 – 05/2014	Công ty TNHH MTV Hanel	Chuyên viên kế toán
06/2014 – 9/2019	Công ty TNHH Dehaco	Kế toán trưởng
07/2017 – 9/2019	Công ty CP Nghiên cứu Phát triển Hanel	Kế toán trưởng
26/8/2019 – đến nay	Công ty Cổ phần Hanel	Trưởng BKS
8/2006 - đến nay	Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel	Thành viên BKS
10/2019 - đến nay	Công ty CP Đầu tư và Đào tạo dạy nghề Hanel	Trưởng BKS
11/2019 - đến nay	Công ty CP Hanel xộp nhựa	Trưởng BKS

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
10/2019 - đến nay	Công ty CP Truyền thông Hanel	Trưởng BKS
9/2019 - đến nay	Công ty TNHH Dehaco	Trưởng BKS

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- Sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn điều lệ)
- Sở hữu đại diện: Không.
- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: hưởng thù lao Trưởng Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Hanel.

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không.

• **Bà Phùng Thị Thùy Dung – Thành viên Ban kiểm soát**

Số CMND : 025184000154 Cấp ngày: 22/9/2014 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 15/6/1984

Nơi sinh : Việt Trì – Phú Thọ

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : Tổ 5 Cụm Bồ Đề - Phường Nhân Chính – Quận Thanh Xuân – Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (chuyên ngành kế toán), Thạc sỹ quản lý

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các Công ty khác:

Công ty CP Tân tạo Hanel : Phó chủ tịch HĐQT

Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh thương mại Hanel : Thành viên BKS

Công ty CP Dịch vụ khu công nghiệp Hanel : Trưởng BKS

Công ty CP Công nghệ thẻ Nacencomm : Thành viên BKS

Công ty CP Deaha : Thành viên BKS

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
12/2007 - 03/2009	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và PTNT 658	Kế toán viên
03/2009 - 12/2015	Tổng cục Dạy nghề - Bộ LĐTBXH	Chuyên viên
03/2016 - 27/6/2017	Công ty TNHH một thành viên Hanel	Thành viên BKS

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
27/6/2017 – đến nay	Công ty Cổ phần Hanel	Thành viên BKS
4/2016 - đến nay	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh thương mại Hanel	Thành viên BKS
10/2019 - đến nay	Công ty CP Dịch vụ khu công nghiệp Hanel	Trưởng BKS
11/2019 - đến nay	Công ty CP Công nghệ thẻ Nacencomm	Thành viên BKS
10/2019 - đến nay	Công ty CP Tân tạo Hanel	Phó chủ tịch HĐQT
9/2019 - đến nay	Công ty CP Deaha	Thành viên BKS

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- Sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn điều lệ)
- Sở hữu đại diện: Không.
- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: hưởng thù lao Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Hanel.

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không.

• **Bà Lương Thị Kim Hậu – Thành viên Ban kiểm soát**

Số CMND : 013248172 Cấp ngày: 26/11/2009 Nơi cấp: CA TP Hà Nội

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 16/10/1981

Nơi sinh : Xã Chu Hóa, huyện Phong Châu, tỉnh Phú Thọ

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú : LK2-3 Khu nhà ở cho CBCS cục B42, B57 Tổng cục V, Bộ Công An, thôn Yên Xá, xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, TP Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (chuyên ngành kế toán)

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên ban kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại các Công ty khác:

- Công ty CP Công nghệ Hanel - DTT : Kế toán trưởng
- Công ty TNHH Hanel Telecom : Kế toán trưởng
- Công ty TNHH Dehaco : Kế toán trưởng
- Công ty CP Dịch vụ điện tử Hanel : Thành viên BKS
- Công ty CP DV khu công nghiệp Hanel : Thành viên BKS
- Công ty CP Sản xuất điện tử CNC Hanel : Thành viên BKS
- Công ty CP Sản xuất gia công và xuất nhập khẩu Hanel: Trưởng BKS
- Công ty CP Truyền hình số Miền Bắc : Trưởng BKS

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
07/2004 - 12/2005	Công ty đầu tư xây lắp và thương mại	Kế toán thanh toán
01/2006 - 12/2014	Công ty CP đầu tư phát triển đô thị và thương mại	Kế toán tổng hợp
01/2015 - 08/2016	Công ty CP Kiến Trúc Xây dựng và thương mại Hà Thành	Kế toán trưởng
09/2016 – 27/6/2017	Công ty TNHH MTV Hanel	Chuyên viên
27/6/2017 - 12/2017	Công ty CP Hanel	Chuyên viên
01/2018 - 11/2018	Công ty CP Truyền thông Hanel	Kế toán trưởng
04/2017 - đến nay	Công ty CP Công nghệ Hanel- DTT	Kế toán trưởng
04/2017 – đến nay	Công ty TNHH Hanel Telecom	Kế toán trưởng
04/2017 – đến nay	Công ty CP DV khu công nghiệp Hanel	Thành viên ban kiểm soát
04/2017 – đến nay	Công ty CP Sản xuất điện tử CNC Hanel	Thành viên ban kiểm soát
04/2017 – đến nay	Công ty CP Dịch vụ điện tử Hanel	Thành viên ban kiểm soát
11/2018 - đến nay	Công ty CP Hanel	Thành viên BKS
10/2019 - đến nay	Công ty TNHH Dehaco	Kế toán trưởng
10/2019 - đến nay	Công ty CP Sản xuất gia công và xuất nhập khẩu Hanel	Trưởng BKS
10/2019 - đến nay	Công ty CP Truyền hình số Miền Bắc	Trưởng BKS

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- Sở hữu của cá nhân: 0 cổ phần (chiếm 0% vốn điều lệ)
- Sở hữu đại diện: Không.
- Sở hữu của người có liên quan: Không có.

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: hưởng thù lao Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Hanel.

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không.

❖ **Ban điều hành**

- Bà Bùi Thị Hải Yến : xem mục HĐQT
- Bà Nguyễn Minh Trang : xem mục HĐQT

• **Bà Lữ Thị Khánh Trân – Trưởng phòng Kế toán tài vụ**

Số CMND : 013016534 do CA TP Hà Nội cấp ngày: 26/10/2007

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : 31/08/1979

Nơi sinh : Thanh Hóa

Quốc tịch : Việt Nam

Địa chỉ thường trú: P2007 H1 Chung cư 60 Nguyễn Đức Cảnh, phường Tương Mai, quận Hoàng Mai, TP Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế, chuyên ngành kế toán

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng phòng Kế toán tài vụ

Chức vụ đang nắm giữ tại các Công ty khác:

Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel : Thành viên HĐQT

Công ty CP Truyền thông Hanel : Thành viên HĐQT

Công ty CP Công nghệ thẻ Nacencomm : Thành viên HĐQT

Công ty CP Đầu tư và kinh doanh thương mại Hanel : Trưởng BKS

Công ty CP Đầu tư và đào tạo dạy nghề Hanel : Thành viên BKS

Công ty CP Sản xuất điện tử CNC Hanel : Trưởng BKS

Công ty CP Đầu tư Thạch Bàn : Trưởng BKS

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
02/2002 - 02/2011	Viện Quy hoạch Đô thị - Nông thôn	Nhân viên kế toán, KTT Trung tâm
03/2011 - 10/2013	Viện Quy hoạch xây dựng Hà Nội	Phó phòng, phụ trách phòng Kế toán Tài chính, PP. hoạch định chính sách
10/2013 - 11/2015	Công ty TNHH MTV Hanel	Phó phòng KTTV
11/2015 - 27/6/2017	Công ty TNHH MTV Hanel	Phó phòng – Phụ trách phòng KTTV
27/6/2017 - 06/2018	Công ty Cổ phần Hanel	Phó phòng – Phụ trách phòng KTTV
06/2018 - đến nay	Công ty Cổ phần Hanel	Trưởng phòng KTTV
06/2015 - đến nay	Công ty CP Công nghệ thông tin Hanel	Thành viên HĐQT
9/2016 - đến nay	Công ty CP Truyền thông Hanel	Thành viên HĐQT
5/2018 - đến nay	Công ty CP Công nghệ thẻ Nacencomm	Thành viên HĐQT
4/2016 - đến nay	Công ty CP Đầu tư và kinh doanh thương mại Hanel	Trưởng BKS

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/2018 - đến nay	Công ty CP Đầu tư và đào tạo dạy nghề Hanel	Thành viên BKS
3/2015 - đến nay	Công ty CP Sản xuất điện tử CNC Hanel	Trưởng BKS
4/2018 - đến nay	Công ty CP Đầu tư Thạch Bàn	Trưởng BKS

Hành vi vi phạm pháp luật: Không có

Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký giao dịch:

- Sở hữu của cá nhân: 1.900 cổ phần (chiếm 0,001% vốn điều lệ)
- Sở hữu đại diện: Không.
- Sở hữu của người có liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với Công ty: Không.

Thù lao và lợi ích khác nhận được từ Công ty: Không.

Lợi ích có liên quan đối với Công ty: Không.

2. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty vừa chuyển đổi hoạt động sang công ty cổ phần từ năm 2017, do vậy công tác quản trị công ty cổ phần đối với Công ty là khá mới. Ban đầu, Công ty cơ cấu lại nhân sự, tập trung đào tạo nhân sự chủ chốt là các cán bộ quản lý, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và những kiến thức, kinh nghiệm trong quản lý, điều hành công ty cổ phần. Hiện nay, Điều lệ Công ty đã được xây dựng trên cơ sở Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. Công ty đã có kế hoạch sửa đổi Điều lệ hoạt động và xây dựng quy chế Quản trị phù hợp với Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ Tài chính.

Trong trường hợp đối với các thành viên HĐQT, BKS chưa tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty đại chúng về điều kiện và tiêu chuẩn, Công ty sẽ yêu cầu đào tạo để đáp ứng các quy định liên quan. Đồng thời, Công ty sẽ xây dựng một số quy trình như quy trình công bố thông tin...; Ngoài ra Công ty đã xây dựng cơ chế giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty như: Quy chế tài chính, Quy chế quản lý Người đại diện phần vốn của Công ty CP Hanel tại các Doanh nghiệp...đảm bảo Công ty tuân thủ thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật./.

Hà Nội, ngày 26 tháng 12 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL
TỔNG GIÁM ĐỐC



Bùi Thị Hải Yến

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN TÂN VIỆT
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Thanh Tùng